

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG

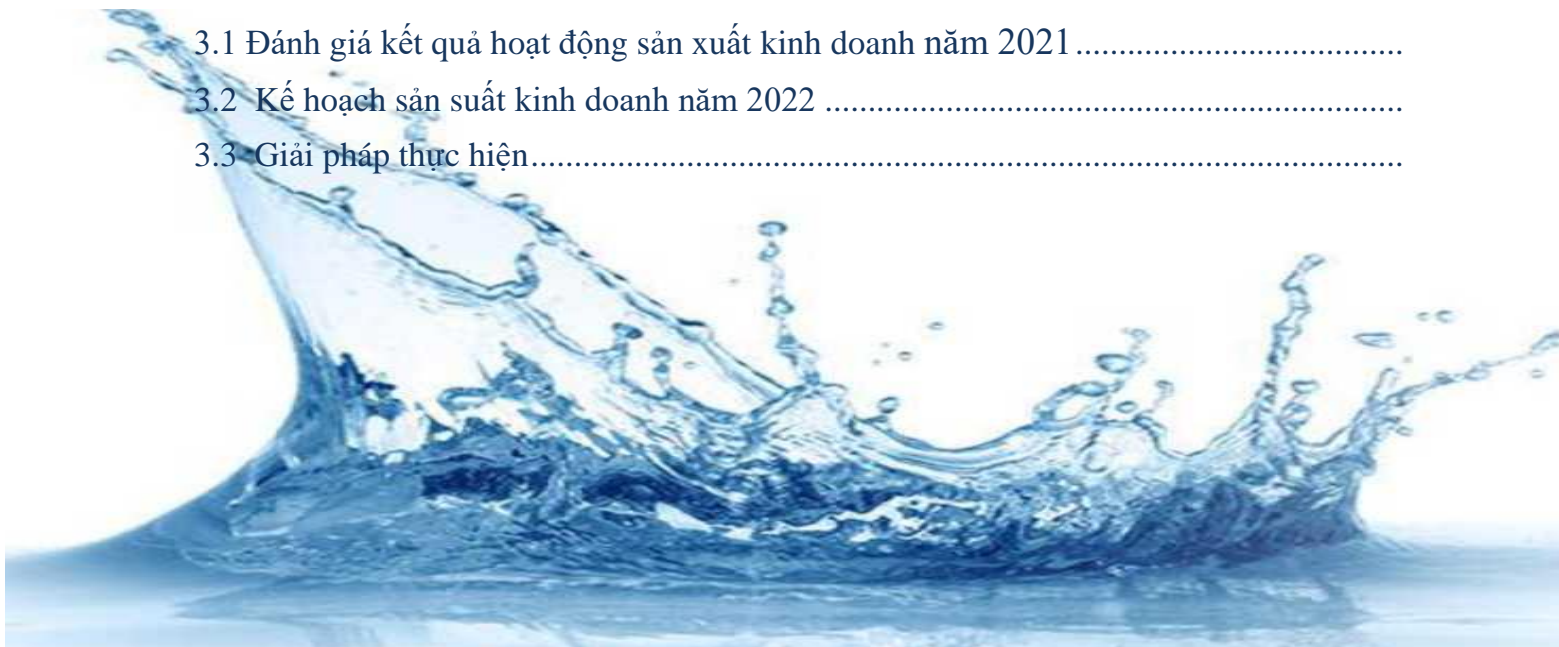
- 1.1 Quá trình hình thành và phát triển.....
- 1.2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....
- 1.3 Chính sách, môi trường, văn hóa doanh nghiệp.....
- 1.4 Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức.....
- 1.5 Định hướng phát triển
- 1.6 Nhận định và quản lý rủi ro.....

II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

- 2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....
- 2.2 Tổ chức và nhân sự.....
- 2.3 Tình hình đầu tư & thực hiện các dự án
- 2.4 Công tác nghiệp vụ và quản lý doanh nghiệp.....
- 2.5 Tình hình đầu tư tài chính.....
- 2.6 Thông tin cổ phần và Cổ Đông.....
- 2.7 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội
- 2.8 Sáng kiến và giải thưởng
- 2.9 Chính sách liên quan đến người lao động.....
- 2.10 Thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.....
- 2.11 Quản lý rủi ro nguồn nước.....

III. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
- 3.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
- 3.3 Giải pháp thực hiện.....



MỤC LỤC(tt)

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 4.1 Đánh giá các mặt hoạt động của công ty
- 4.2 Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty
- 4.3 Về công tác quản trị tài chính
- 4.4 Kế hoạch quản trị và định hướng phát triển Doanh nghiệp
- 4.5 Giải pháp hoạt động.....

V. BAN KIỂM SOÁT & BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

- 5.1 Báo cáo của Ban kiểm soát
- 5.2 Đánh giá đối với kết quả hoạt động năm 2021
- 5.3 Báo cáo tài chính 2021
- 5.4 Ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính.....



I. THÔNG TIN CHUNG:

- 1.1 Quá trình hình thành và phát triển.
- 1.2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.
- 1.3 Tầm nhìn.
- 1.4 Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức.
- 1.5 Định hướng phát triển.
- 1.6 Nhận định và quản lý rủi ro.



1.1 Quá trình hình thành và phát triển.

1.1.1 Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần nước – môi trường Bình Dương.
- Tên Viết tắt: BIWASE
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700145694
- Vốn điều lệ: 1.929.200.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.929.200.000.000 đồng
- Địa chỉ: số 11 Ngô Văn trị, phường Phú Lợi, Tp.Thủ Dầu Một, Bình Dương
- Số điện thoại: 0274 3824245
- Số fax: 0274 3827738
- Website: www.biwase.com.vn
- Mã cổ phiếu: BWE
- Sàn giao dịch: HOSE



Văn phòng chính Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương

1.1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Giai đoạn 1975 – 1991

Trước năm 1975: tên tiền thân là "Trung Tâm Cấp Thủy Bình Dương" với 5 trạm bơm nước ngầm: Công An, Ngô Quyền, Cầu Ông Đình, Yersin I và Gò Đậu I.

Tháng 5/1975: đổi tên thành Nhà Máy Nước Thủ Dầu Một - trực thuộc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Sông Bé, xây dựng thêm một số trạm bơm mới như: Bến Bắc, Nam Sanh, Phú Hòa, Tỉnh Đội, Hoàng Hoa Thám, Kiểm Lâm, Phú Thuận, Mũi Tàu, Trung Vương, Ngô Chí Quốc, Yersin II, Cầu ông Đình II, Gò Đậu II với tổng công suất 5.000m³/ngày đêm, nhiệm vụ chủ yếu là cấp nước sạch cho nhân dân khu vực nội ô thị xã TDM. Số lượng khách hàng khoảng 2.000 hộ tiêu thụ bao gồm cơ quan và nhân dân.

Năm 1979: đổi tên thành "Xí nghiệp điện nước nhà ở và công trình công cộng" trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Sông Bé

Giai đoạn 1991 – 2000

Năm 1991: đổi tên thành "Xí nghiệp Cấp nước Sông Bé", trực thuộc TX Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Ngày 15/10/1992: Xí nghiệp cấp nước Sông Bé có quyết định thành lập doanh nghiệp nhà nước. Doanh nghiệp được giao nhiệm vụ sản xuất, phân phối nước sạch và thi công lắp đặt các công trình chuyên ngành cấp nước. Doanh nghiệp được hạch toán độc lập, có con dấu riêng, trực thuộc UBND tỉnh Sông Bé. Tiếp tục khai thác và quản lý các trạm bơm nước ngầm. Công suất đạt 5.000m³/ngày đêm, cung cấp cho khoảng 5.000 hộ dân chủ yếu khu vực nội ô.

Năm 1995: nhà máy nước mặt đầu tiên – NMN Thủ Dầu Một đi vào hoạt động với công suất 7.500 m³/ngày đêm, một số giếng nước ngầm không còn sử dụng được dùng để dự phòng.

Năm 1996: Xí nghiệp Cấp nước Sông Bé đổi tên thành “Công ty Cấp nước Sông Bé”.

Ngày 13/06/1997: Công ty Cấp Thoát Nước Bình Dương ra đời sau nhiều lần đổi tên cho phù hợp với tính chất hoạt động sản xuất kinh doanh. Là doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích, công ty chịu sự chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Dương trực thuộc Sở Xây dựng quản lý Nhà nước theo ngành nghề kinh tế kỹ thuật. Tại thời điểm này công suất được nâng lên là 21.600 m³/ngày đêm.

Giai đoạn 2000 – 2010

Ngày 21/12/2005, thực hiện chuyển đổi doanh nghiệp, UBND tỉnh Bình Dương có quyết định chuyển tên Công ty Cấp Thoát Nước Bình Dương thành Công ty TNHH MTV Cấp Thoát Nước - Môi Trường Bình Dương (BIWASE)

Đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ và đa dạng ngành nghề, trong giai đoạn này Công ty quyết định thành lập 08 xí nghiệp trực thuộc: Xí nghiệp cấp nước Thủ Dầu Một, Xí nghiệp cấp nước Dĩ An, Xí nghiệp cấp nước Khu liên hợp, Xí nghiệp Xử lý rác thải, Xí nghiệp Tư vấn cấp thoát nước và Xây lắp, Xí nghiệp Quản lý khai thác Thủy Lợi, Xí nghiệp Công trình Đô thị và 03 Ban quản lý Dự án đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển các loại hình dịch vụ của công ty nói riêng và tỉnh Bình Dương nói chung. Chức năng, nhiệm vụ chính: kinh doanh trong các lĩnh vực cấp và thoát nước đô thị; quản lý và khai thác thủy lợi; thu gom và xử lý chất thải – nước thải; tư vấn thiết kế, lập dự toán, dự án các công trình cấp thoát nước; kinh doanh dịch vụ chuyên ngành. Doanh thu tăng trưởng hàng năm khoảng từ 15 → 20%.

Giai đoạn 2010 – 2014:

Đầu tháng 06/2010, theo chủ trương của UBND tỉnh Bình Dương, Công ty TNHH Một thành viên Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương được chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu về vốn cho Tổng công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp TNHH Một thành viên (Becamex IDC) cho đến nay.

Tiếp tục trên đà phát triển, Công ty thành lập thêm 02 xí nghiệp trực thuộc: Xí nghiệp cấp nước Tân Uyên (2011) và Xí nghiệp Xử lý nước thải Thủ Dầu Một (2012) đưa tổng số đơn vị trực thuộc lên 10 Xí nghiệp, 02 Nhà máy nước, 12 phòng – ban và trung tâm.

Giai đoạn 2015 – 2016:

Chấp hành Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần và Quyết định số 4295/QĐ-UBND tỉnh Bình Dương về việc cổ phần Công ty TNHH MTV CTN - MT Bình Dương thuộc Tổng công ty ĐT& PTCN TNHH MTV (Becamex IDC).

Kể từ ngày 30/9/2016, công ty đã chính thức chuyển hình thức từ công ty TNHH 100% vốn sở hữu của nhà nước thành công ty cổ phần với tên Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương với vốn điều lệ 1.500 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ vốn nhà nước tham gia 51% và vốn tư nhân 49% vốn điều lệ.

Giai đoạn 2017 – 2019:

Được sự chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 1086/UBCK-GSDC của UBCK nhà nước ngày 02/03/2017.

Đến ngày 20/7/2017 Công ty cổ phần Nước - Môi Trường Bình Dương chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn Giao dịch chứng khoán TP Hồ chí Minh với mã chứng khoán BWE. Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần nước – môi trường Bình Dương trên sàn HOSE theo quyết định số 239/QĐ-SGDHCM ngày 05/07/2017.

UBND tỉnh Bình Dương đã có quyết định số 3782/QĐ-UBND về việc phê duyệt quyết toán cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương

Trong kỳ, từ tháng 8→9/2017 tiến hành thực hiện công tác thoái vốn nhà nước, đến ngày 22/9/2017 hoàn tất thoái vốn nhà nước 10% vốn điều lệ, tương đương 15 triệu cổ phần, giảm tỷ lệ vốn nhà nước còn 41% vốn điều lệ tại công ty BIWASE. Số cổ phần bán ra 15.000.000 cổ phần, giá giao dịch: 25.500đồng/cổ phần, Giá trị thu về vốn nhà nước 382,5 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu nhà nước nắm giữ sau đợt thoái vốn 61.500.000 cổ phần, chiếm 41% vốn điều lệ.

Tháng 3/2019 hoàn tất thực hiện theo chủ trương số 3421/UBND – KTTH ngày 25/7/2018 của UBND tỉnh Bình Dương về thực hiện công tác thoái vốn nhà nước, thoái vốn nhà nước 16% vốn điều lệ, tương đương 24 triệu cổ phần, giảm tỷ lệ vốn nhà nước hiện tại từ 41% còn lại 25% vốn điều lệ tại công ty BIWASE. Số cổ phần bán ra 24.000.000 cổ phần, giá giao dịch bình quân: 24.398 đồng/cổ phần, Giá trị thu về vốn nhà nước 585 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu nhà nước nắm giữ sau đợt thoái vốn 37.500.000 cổ phần, chiếm 25% vốn điều lệ.

Giai đoạn 2020 – 2021:

Trong năm 2020 phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ đã được hoàn tất với tỷ lệ cổ phần phát hành đợt này 25% vốn điều lệ hiện tại, tương ứng 37,5 triệu cổ phần với số tiền thu từ đợt phát hành 964,275 tỷ đồng (giá bình quân 25.714 đồng/cp). Đến nay, tỷ lệ vốn nhà nước tham gia tại BIWASE là 20% với vốn điều lệ hiện tại của BIWASE đạt 1.875 tỷ đồng.

Trong năm 2021 (ngày 24/5/2021) Công ty đã thực hiện hoàn chỉnh phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2021 của Công ty BIWASE (ESOP) (báo cáo kết quả phát hành số 2284/UBCK - QLCB của Ủy Ban chứng khoán NN) với tổng số cổ phần phát hành thêm 5.420.000 cổ phần BWE và tổng số tiền thu được từ đợt phát hành: 86,72 tỷ đồng (để bù đắp vốn lưu động của BWE theo như nghị quyết) nâng tổng số chứng khoán đăng ký hiện tại của BWE đạt 192.920.000 cổ phiếu (Giấy chứng nhận số 104/2017/GCNCP-CSD-2 ngày 25/6/2021 của TTLKCKVN - CNHCM) với tổng vốn điều lệ công ty BIWASE hiện là 1.929,2 tỷ đồng. Hiện tại tỷ lệ vốn nhà nước tại BIWASE chiếm 19,44% vốn điều lệ.

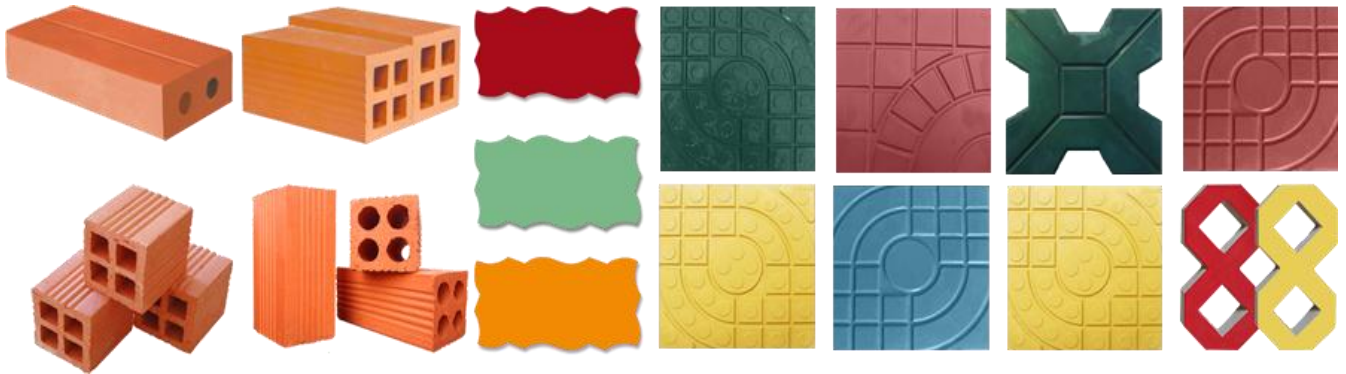
1.2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

1.2.1 Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất, cung cấp nước sạch.
- Thu gom, xử lý chất thải.
- Thu gom, xử lý nước thải.

- Và một số ngành nghề và sản phẩm sản xuất kinh doanh khác, gồm:

Hình ảnh một số sản phẩm ngoài sản phẩm nước sạch, xử lý rác thải và xử lý thoát nước của BIWASE



Gạch BIWASE



Phân bón BIWASE

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
CHI NHÁNH DỊCH VỤ ĐÔ THỊ
Hotline: 0843 669.996 - 02743 669.996

Nước Uống Tinh Khiết
BIWASE
VÌ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

NƯỚC UỐNG ION ALKALINE
NHÃN HIỆU®
I-ON GOLD
Bổ sung cho cuộc sống

Nước đóng chai BIWASE

1.2.2 Địa bàn kinh doanh chính:

- Tỉnh Bình Dương: gồm toàn bộ khu vực đô thị và khoảng 70% khu vực vùng ven và nông thôn của 9/9 Thành phố, huyện thị của tỉnh Bình Dương: Thành phố Thủ Dầu Một, Thành phố Thuận An, Dĩ An, Tân Uyên, Bến Cát, Thị xã Bến Cát, Bắc Tân Uyên, huyện Bàu Bàng, Phú Giáo và huyện Dầu Tiếng.
- Tỉnh Bình Phước: huyện Chơn Thành, huyện Hớn Quản – tỉnh Bình Phước.
- Thành phố Hồ Chí Minh: một phần khu vực giáp ranh TP Hồ Chí Minh như: phường Linh Trung - Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh.

1.3 Chính sách, môi trường, văn hóa doanh nghiệp*** Tầm nhìn*****Về cấp nước***

Là đơn vị kinh doanh nước sạch, bảo đảm cung cấp nước đầy đủ cho mọi đối tượng khách hàng với chất lượng, dịch vụ tốt nhất.

Về xử lý rác

Là đơn vị thu gom, xử lý, tái chế rác tốt nhất trên địa bàn Bình Dương với công nghệ xử lý hoàn hảo và tạo ra nhiều sản phẩm có ích cho xã hội; giữ vững lá cờ đầu trong ngành xử lý môi trường trên cả nước.

Về xử lý nước thải

Là đơn vị vận hành, bảo trì hệ thống thu gom xử lý nước thải tốt nhất; đảm bảo nhiều hộ dân được đầu nối hệ thống nước thải gia đình vào hệ thống chung với hệ thống thu gom tiên tiến, văn minh, chất lượng xử lý đạt chuẩn cao nhất (loại A).

*** Sứ mệnh**

Luôn quan tâm sức khỏe của mọi người, mọi nhà văn minh đô thị được xem trọng, giữ gìn môi trường trong sạch là tôn chỉ trong hoạt động kinh doanh, tạo lòng tin đến với mọi người, mọi khách hàng.

*** Triết lý kinh doanh**

Phục vụ mọi người, phục vụ khách hàng, phục vụ xã hội là niềm hạnh phúc của mọi CBCNV công ty.

*** Môi trường làm việc**

Nhằm tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân viên của Công ty có thể làm việc trong một môi trường lành mạnh, năng động, có cơ hội phát huy năng lực của bản thân. Công ty luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc hỗ trợ tối đa cho người lao động. Nơi làm việc được đảm bảo khang trang, sạch sẽ. Đối với những người lao động làm việc trực tiếp, Công ty

trang bị đầy đủ thiết bị bảo đảm an toàn cho người lao động trong quá trình thực hiện công tác.

* Chính sách lương thưởng, phúc lợi

Cán bộ công nhân viên được nhận lương theo đúng quy chế lương nội bộ Công ty và phù hợp với các quy định của Nhà nước. Công ty luôn đảm bảo chi trả đúng thời hạn, đầy đủ, và công bằng cho người lao động. Ngoài ra, cán bộ công nhân viên Công ty được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật lao động.

Quỹ thưởng của Công ty phụ thuộc vào kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty. Mức thưởng dành cho người lao động sẽ phụ thuộc vào tính chất công việc và mức độ hoàn thành công việc. Ngoài ra, đối với những cá nhân có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến vào công việc chung của toàn Công ty sẽ được cân nhắc khen thưởng đột xuất.

Công ty còn chú trọng đến những khía cạnh khác về đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Hàng năm vào dịp Tết nguyên đán, Công ty luôn có chương trình thăm hỏi các cán bộ công nhân viên đã nghỉ hưu. Công ty còn có chính sách tặng thưởng cho con em của người lao động đạt thành tích cao trong học tập. Ngoài ra, Công ty luôn tạo điều kiện để người lao động tham gia vào các hoạt động Đoàn, hoạt động tình nguyện, hoạt động từ thiện và các hoạt động văn nghệ - thể thao khác. Bên cạnh đó, hàng năm Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho tập thể người lao động và tổ chức tham quan định kỳ hàng năm cho toàn thể cán bộ, công nhân viên.

* Chính sách tuyển dụng

Công tác tuyển dụng có vai trò quan trọng, tiên quyết trong việc đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực của Công ty. Một chính sách tốt, phù hợp sẽ giúp Công ty có được lực lượng lao động có chuyên môn phù hợp với định hướng phát triển của Công ty trong tương lai. Do đó, để việc tuyển dụng phát huy hiệu quả, Công ty tiến hành xây dựng những bản mô tả công việc chi tiết với nhiệm vụ và những yêu cầu cần có. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện chuẩn hóa quy trình tuyển dụng cho từng phòng ban. Nội dung của từng bước trong quy trình tuyển dụng cũng được chú trọng, cập nhật sao cho phù hợp với thực tế công việc.

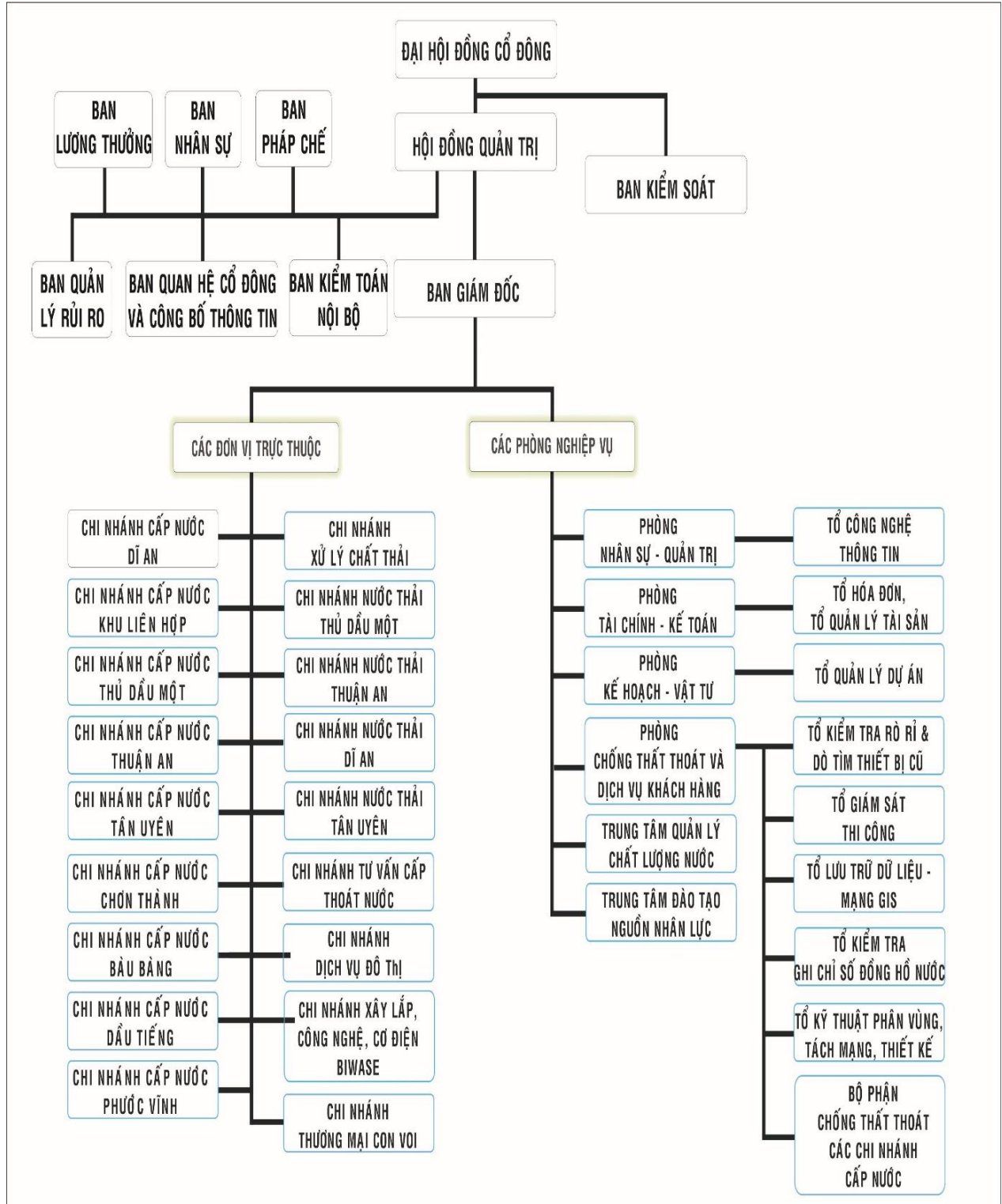
* Chính sách đào tạo

Với chứng năng của Trung tâm đào tạo BIWASE, ngoài công tác tuyển chọn nhân sự, Công ty cũng chú trọng hoạt động đào tạo cho người lao động nhằm tạo ra một lực lượng lao động ngày càng vững vàng về mặt chuyên môn, nghiệp vụ. Công ty đã xây dựng các cơ chế chính sách, quy chế, quy định đào tạo để khuyến khích cán bộ nâng cao trình độ, phát triển năng lực cá nhân. Kết hợp tốt giữa các hình thức đào tạo nội bộ, đào

tạo bên ngoài, đào tạo ngắn hạn và dài hạn. Có chính sách khen thưởng đề động viên, khuyến khích cán bộ, công nhân viên tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

1.4 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Sơ đồ tổ chức



Mô hình hoạt động:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban điều hành;

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Hội đồng quản trị			
1	NGUYỄN VĂN THIỀN	Chủ tịch	Thành viên điều hành
2	TRẦN CHIẾN CÔNG	Thành viên	Thành viên điều hành
3	DƯƠNG HOÀNG SƠN	Thành viên	Thành viên điều hành
4	NGUYỄN VĂN TRÍ	Thành viên	Thành viên không điều hành
5	NGUYỄN THANH PHONG	Thành viên	Thành viên HĐQT độc lập - không điều hành
6	TẠ TRỌNG HIỆP	Thành viên	Thành viên HĐQT độc lập - không điều hành
7	PHẠM THANH VŨ	Thành viên	Thành viên HĐQT độc lập - không điều hành
Ban Giám đốc, Kế toán trưởng			
1	TRẦN CHIẾN CÔNG	Tổng Giám đốc	
2	DƯƠNG HOÀNG SƠN	Phó Tổng Giám đốc	
3	PHẠM THANH HÙNG	Phó Tổng Giám đốc	
4	NGÔ VĂN LUI	Phó Tổng Giám đốc	
5	TRẦN TẤN ĐỨC	Kế toán trưởng	
Ban kiểm soát			
1	DƯƠNG ANH THƯ	Trưởng ban	
2	NGUYỄN ĐỨC BẢO	Thành viên	
3	NGUYỄN KIM LIÊN	Thành viên	Ngưng việc từ tháng 11/2021

2.7 Tổ chức và nhân sự - Ban tổng giám đốc- kế toán trưởng công ty**BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

TRẦN CHIẾN CÔNG	Tổng Giám đốc
DƯƠNG HOÀNG SƠN	Phó Tổng Giám đốc
PHẠM THANH HÙNG	Phó Tổng Giám đốc
NGÔ VĂN LUI	Phó Tổng Giám đốc
TRẦN TẤN ĐỨC	Kế toán trưởng

TRẦN CHIẾN CÔNG

Tổng Giám đốc Công ty:

Giới tính	:	NAM
Ngày tháng năm sinh	:	06/12/1978
Nơi sinh	:	BÌNH DƯƠNG
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	:	Số 20 Ấp kiến An, An Lập, Dầu Tiếng Bình Dương
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	:	
Đến 2004	:	Nhân viên đội xây lắp công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – môi trường Bình Dương
Từ 2004 đến 2006	:	Nhân viên tổ xây lắp xí nghiệp cấp nước Dĩ An công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – môi trường Bình Dương.
Từ 3/2006- 6-2006	:	Trưởng phòng kinh doanh xí nghiệp cấp nước Dĩ An
Từ 2006 đến 2008	:	Phó Giám đốc XN cấp nước Dĩ An - Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – môi trường Bình Dương

Từ 2008 đến 2015	:	Giám đốc XN cấp nước Dĩ an - Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – môi trường Bình Dương
Từ 3/2015- 8/2016	:	Phó Tổng Giám Đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước- môi trường Bình Dương
Từ 30/09/2016 đến nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Nước- Môi trường Bình Dương
Chức vụ công tác hiện nay của công ty đại chúng	:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số cổ phần sở hữu	:	1.810.149 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp CTCP – Becamex IDC	:	37.500.000 cổ phần (chiếm 19,44% vốn điều lệ)
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan	:	Không

DƯƠNG HOÀNG SƠN

Phó tổng giám đốc

Giới tính	:	NAM
Ngày tháng năm sinh	:	15/01/1965
Nơi sinh	:	BÌNH DƯƠNG
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	280337426 cấp ngày: 26/10/2007 Tại: CA.Bình Dương
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Bình Dương

Địa chỉ thường trú	:	ĐX 68 KP6, P.Đinh Hòa, Thủ Dầu Một, Bình Dương
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư cơ khí
Quá trình công tác	:	
Từ 1997 đến 2000	:	Công nhân vận hành Nhà máy nước Thủ Dầu Một
Từ 2000 đến 2002	:	Trưởng Ca sản xuất Nhà máy nước Thủ Dầu Một
Từ 2002 đến 2004	:	Quản đốc nhà máy nước Thủ Dầu Một
Từ 2004 đến 2007	:	Giám đốc XN cấp nước Dĩ An
Từ 2007 đến 29/09/2016	:	Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – môi trường Bình Dương
Từ 30/09/2016 đến nay	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Nước- Môi trường Bình Dương
Chức vụ công tác hiện nay của công ty đại chúng	:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số cổ phần sở hữu	:	321.100 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu	:	Không

PHẠM THANH HÙNG

Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	01/01/1980 – 40 tuổi
Nơi sinh	:	Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương
Quốc tịch	:	Việt Nam
Số CMND	:	280715802 cấp ngày 24/01/2017 tại Bình Dương

Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương
Địa chỉ thường trú	: 20/7 Khu phố Bình Quới B, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Môi trường
Quá trình công tác	:
Từ 2002 – 2003	: Phòng Kỹ thuật - Công ty Cấp thoát nước Bình Dương
Từ 2004 – 2006	: Xí nghiệp Xử lý Chất thải
Từ 2007 – 2008	: Phó Giám đốc Xí nghiệp Xử lý Chất thải
Năm 2009	: Giám đốc Xí nghiệp Xử lý Chất thải
Năm 2010	: Phó Giám đốc Xí nghiệp Cấp nước Dĩ An
Từ 2011 đến 16/03/2020	: Giám đốc Chi nhánh Xử lý Chất thải
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành	: Phó Tổng Giám đốc
- Hành vi vi phạm pháp luật	: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không
- Số cổ phần sở hữu cá nhân	: 100.000 cổ phần
- Số cổ phần đại diện sở hữu	: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan	: Không

NGÔ VĂN LUI

Phó tổng giám đốc

Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	20/09/1967
Nơi sinh	:	Bình Dương
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	:	48 - K9 - Kp 5 – P. Định Hòa – Thủ Dầu Một – Bình Dương
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sĩ Quản Trị Kinh Doanh
Quá trình công tác	:	
Từ 1988 đến 1990	:	Tổ trưởng tổ bơm phòng Nông Lâm Thủy Lợi Thị xã Thủ Dầu Một
Từ 1990 đến nay	:	Phó Tổng Giám Đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Môi trường Bình Dương
Từ 30/09/2016 đến nay	:	Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương
Chức vụ công tác hiện nay	:	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số cổ phần sở hữu	:	107.700 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan	:	Không

TRẦN TẤN ĐỨC

Kế toán trưởng công ty

Giới tính	:	NAM
Ngày tháng năm sinh	:	15/02/1977
Nơi sinh	:	BÌNH DƯƠNG
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Bình Dương
Địa chỉ thường trú	:	1398/3, kp6, P.Định Hoà, Tp.TDM, tỉnh Bình Dương
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	:	
Từ 2002 Đến 3/2003	:	Nhân viên kế toán Công ty TNHH Xây dựng Điện Miền Nam
Từ 01/4/2004 đến 02/2005	:	Nhân viên kế toán Công ty TNHH MTV Cấp Thoát Nước – Môi Trường Bình Dương; nhân viên kế toán Ban QLDA trực thuộc Công ty TNHH MTV Cấp Thoát Nước – Môi Trường Bình Dương
Từ 02/2005 đến 01/2011	:	Kế toán trưởng Ban QLDA trực thuộc Công ty TNHH MTV cấp Thoát Nước – Môi Trường Bình Dương.
Từ 01/2011 đến 29/09/2016	:	Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV cấp Thoát Nước – Môi Trường Bình Dương.
Từ 30/09/2016 đến nay	:	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nước- Môi trường Bình Dương
Chức vụ công tác hiện nay của công ty đại chúng	:	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không

Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
Số cổ phần sở hữu	:	213.600 cổ phần
Số cổ phần đại diện sở hữu	:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan	:	Không

CÁC CHI NHÁNH TRỰC THUỘC BIWASE



Chi nhánh Cấp nước Dĩ An



Chi nhánh Cấp nước Khu Liên Hợp



Chi nhánh Cấp Nước Thủ Dầu Một



Chi nhánh Cấp Nước Tân Uyên



Chi nhánh Cấp Nước Thuận An



Chi nhánh Cấp nước Bàu Bàng



Chi nhánh Cấp nước Dầu Tiếng



Chi nhánh Cấp nước Chơn Thành



Chi nhánh Cấp nước Phước Vĩnh



Chi nhánh Cấp nước Tân Uyên



Chi nhánh Xử lý nước thải Thủ Dầu Một



Chi nhánh Xử lý nước thải Dĩ An



Chi nhánh xử lý nước thải Thuận An

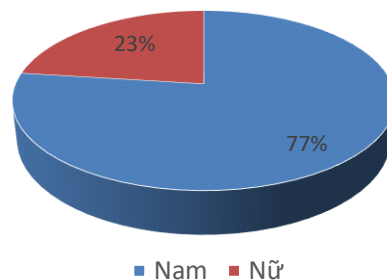


Chi nhánh xử lý nước thải Tân Uyên

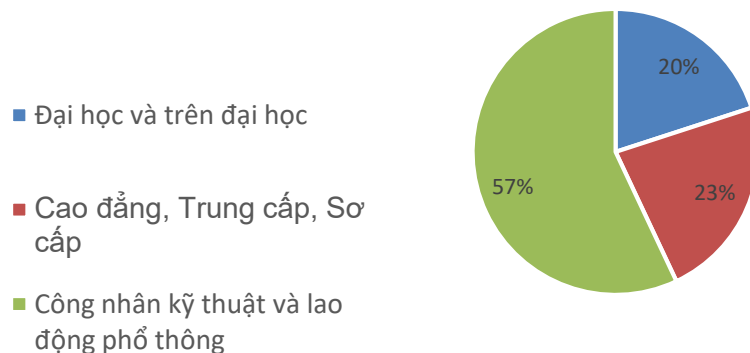
Tóm tắt tình hình nhân sự BIWASE đến 31/12/2021.

TT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
I	Phân loại theo giới tính	1.061	100%
1	Nam	817	77%
2	Nữ	244	23%
II	Phân loại theo trình độ	1.061	100%
1	Trình độ đại học và trên đại học	215	20%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	244	23%
3	Công nhân kỹ thuật và lao động phổ thông	602	57%
III	Phân loại theo hợp đồng lao động	1.061	100%
1	Hợp đồng không thời hạn + lao động bổ nhiệm	487	46%
2	Hợp đồng thời hạn 6 tháng		0%
3	Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	574	54%

Lao động phân theo giới tính



Lao động phân theo trình độ



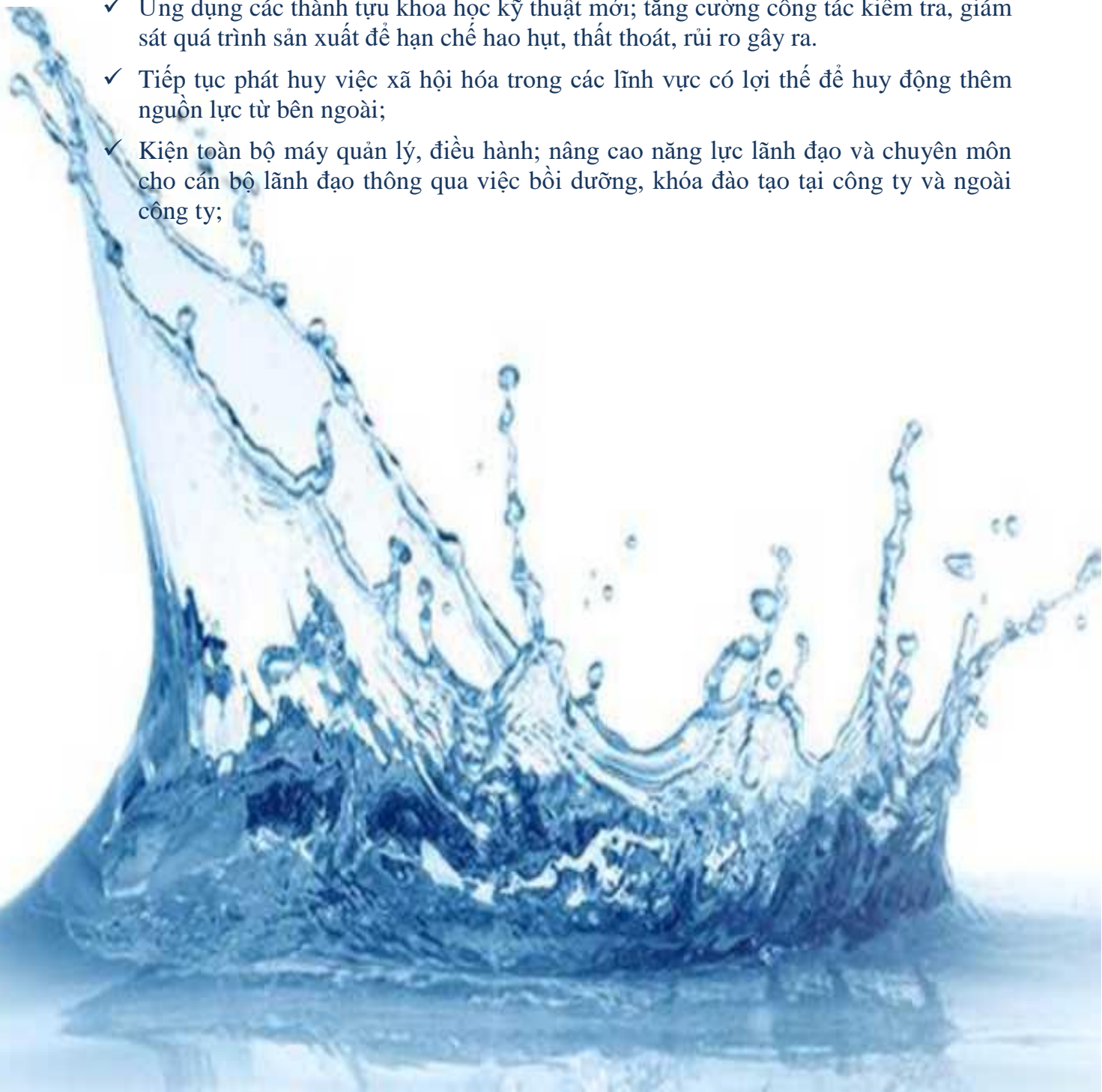
Định hướng phát triển

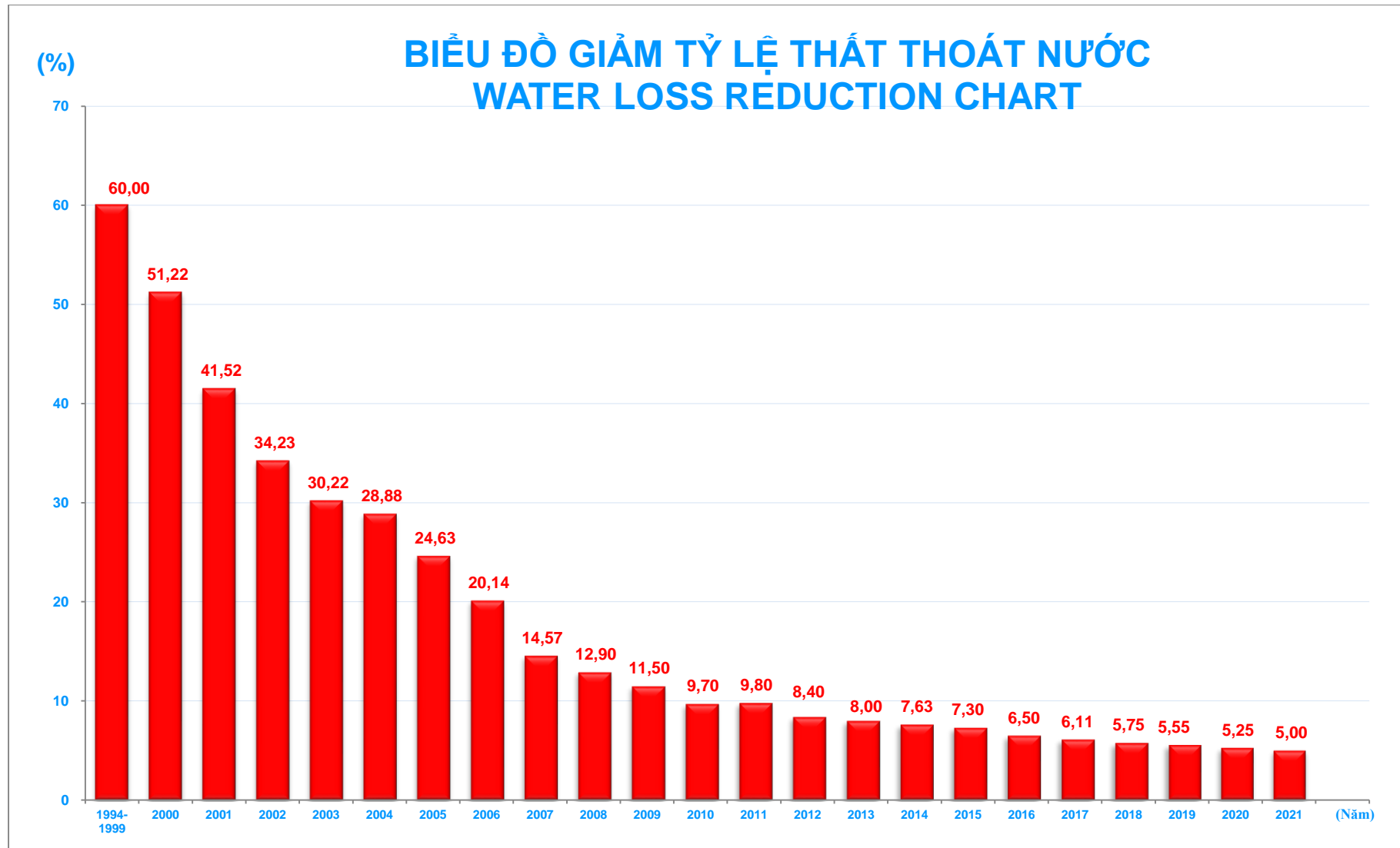
1.5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Với quyết tâm tìm các động lực mới để công ty luôn tăng trưởng cả chiều rộng lẫn chiều sâu và giữ mức tăng trưởng cao, tạo vị thế trên thị trường cũng như trong ngành hạ tầng đô thị.
- Bình Dương đang có sức hút tốt đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, đặt biệt tại khu trung tâm hành chính của tỉnh, huyện mới Bàu Bàng và Bắc Tân Uyên, tình hình phát triển chung của thế giới có dấu hiệu tăng dần. Do vậy, công ty tập trung cung cấp các dịch vụ cấp, thoát nước, xử lý rác thải tại các khu vực trên địa bàn. Ngoài ra, việc kinh doanh nước sạch ra ngoài tỉnh, tại huyện Chơn Thành – tỉnh Bình Phước cũng được tập trung thực hiện đầu tư hệ thống cấp nước và hoàn thành đưa vào sử dụng đúng tiến độ.
- Tiếp tục phát huy, tạo thương hiệu của Công ty ngày càng tăng uy tín trong thị trường. Luôn nâng cao chất lượng, mở rộng thị trường và luôn tìm kiếm cơ hội đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh của các sản phẩm truyền thống. Trong đó tăng cường công tác phát triển quảng bá hình ảnh công ty, kinh doanh sản phẩm phân bón Con voi, gạch tự chèn Con Voi ngày càng được các khách hàng tin tưởng sử dụng.
- Lấy khách hàng làm trung tâm, xây dựng đội ngũ dịch vụ bán hàng, nghiên cứu bán giải pháp nâng cao dịch vụ khách hàng.
- Áp dụng công nghệ mới vào sản xuất.
- Xây dựng, Đào tạo đội ngũ nhân sự, tiếp nhận công nghệ mới.
- Triển khai mạnh hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D).
- Tăng cường công tác phát triển dịch vụ khách hàng để phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư.
- Kiểm tra, đánh giá kịp thời, nhằm hỗ trợ, chấn chỉnh đúng lúc những điểm yếu, những bộ phận còn yếu;
- Tiếp tục thực hiện khẩu hiệu hành động: “Sự hài lòng của khách hàng là mục tiêu làm việc của chúng ta. Sự phát triển công ty là niềm vui, niềm tự hào của chúng ta”.
- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản lý tài sản, nhất là tài sản chìm dưới đất, tổ chức quản lý tài sản thuộc hệ thống thu gom xử lý nước thải và mạng lưới cấp nước;
- Tổ chức triển khai đầu tư mở rộng, nâng công suất các nhà máy nước, đảm bảo cấp đủ nước và an toàn trong mọi tình huống trong chiến lược ngắn hạn cũng như dài hạn.

1.5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

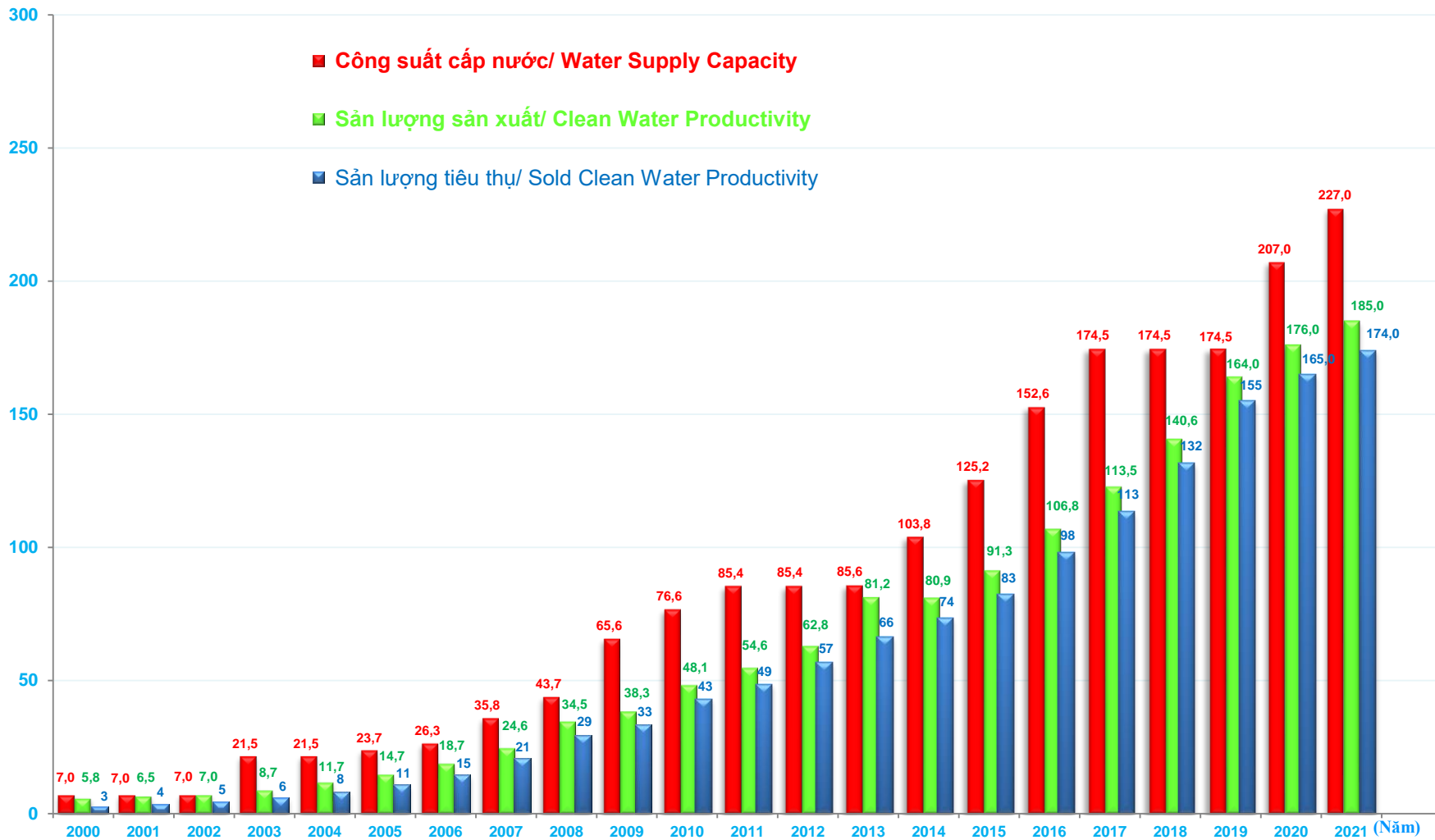
- ✓ Song song với công tác phát triển khách hàng ở những khu vực hiện hữu, tập trung đầu tư phát triển đầu tư ống trực tại các huyện mới như Bàu Bàng, Bắc Tân Uyên, các khu vực vùng ven nông thôn thuộc tỉnh Bình Dương
- ✓ Nâng cao nhận thức người lao động, phát động thi đua tăng năng suất, chất lượng, và cải tiến đổi mới phương pháp làm việc, phương pháp quản lý, khuyến khích người lao động tạo ra sản phẩm mới, giải pháp hiệu quả.
- ✓ Tiếp tục hoàn thiện cơ chế điều hành giữa công ty và các chi nhánh;
- ✓ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp để nâng cao hình ảnh thương hiệu của Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
- ✓ Công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho CBCNV luôn được chú trọng;
- ✓ Ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật mới; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất để hạn chế hao hụt, thất thoát, rủi ro gây ra.
- ✓ Tiếp tục phát huy việc xã hội hóa trong các lĩnh vực có lợi thế để huy động thêm nguồn lực từ bên ngoài;
- ✓ Kiện toàn bộ máy quản lý, điều hành; nâng cao năng lực lãnh đạo và chuyên môn cho cán bộ lãnh đạo thông qua việc bồi dưỡng, khóa đào tạo tại công ty và ngoài công ty;





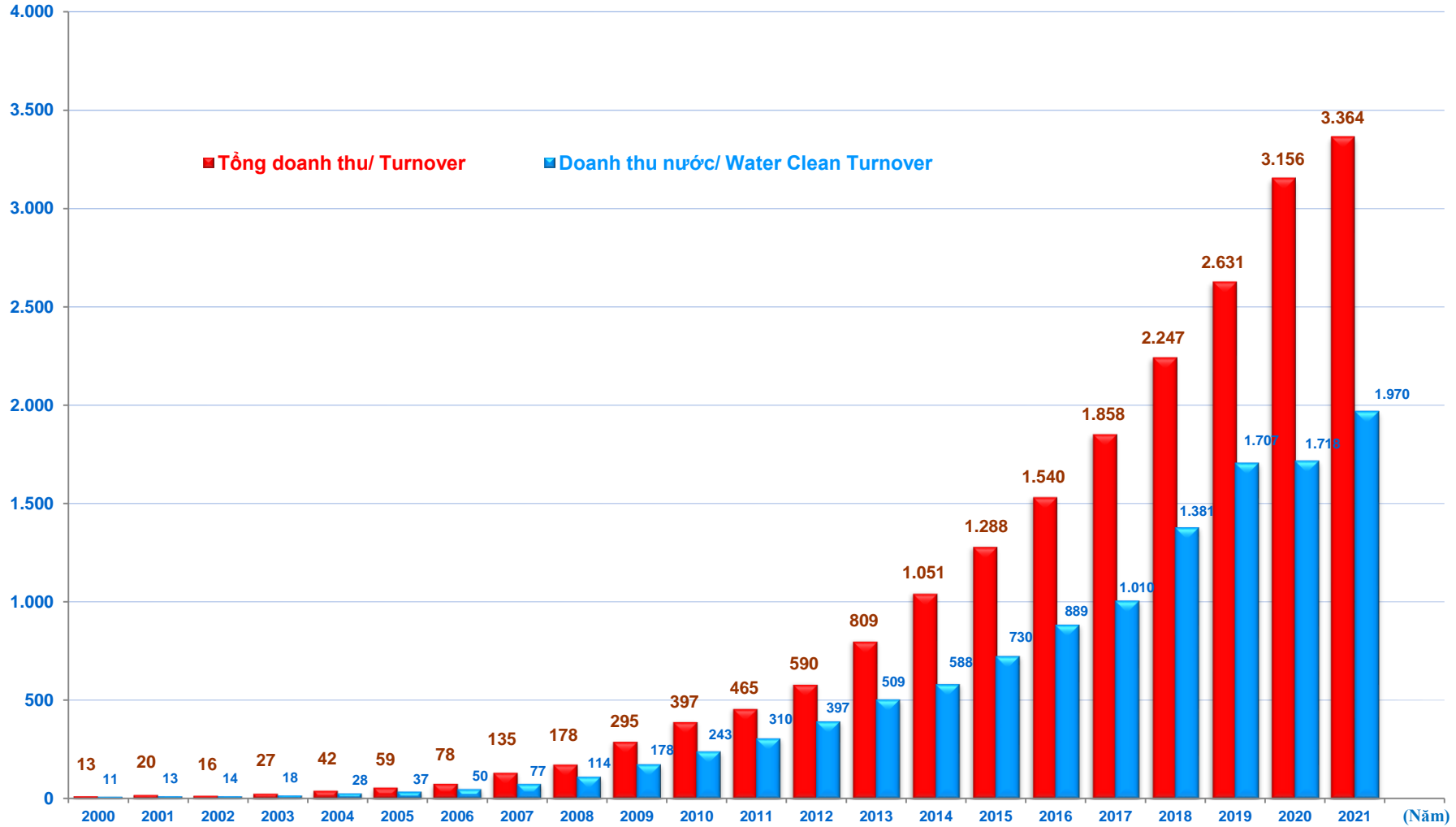
BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG SẢN LƯỢNG NƯỚC SẠCH CLEAN WATER GROWING CHART

(Triệu/m³)
 (Million/m³)



BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU TURNOVER GROWING CHART

(Tỷ đồng)
 Billion VND



1.6 Nhận định và quản lý rủi ro

Rủi ro về chính sách

Các chính sách pháp luật chi phối trực tiếp đến hoạt động của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng. Nếu không nắm rõ các quy định pháp luật dẫn đến việc vi phạm pháp luật, các doanh nghiệp có thể phải chịu thiệt hại về mặt tài chính và quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng có thể bị ảnh hưởng. Bên cạnh việc tuân thủ các văn bản Luật và dưới Luật liên quan như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Lao động, ... Công ty còn chịu sự kiểm soát chặt chẽ bởi Luật Tài nguyên nước, quy định về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả, tác hại do nước gây ra, và Luật Bảo vệ môi trường quy định về hoạt động bảo vệ môi trường.

Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán đều đã được ban hành và có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/01/2021 kèm theo các văn bản hướng dẫn đều được thay thế hàng loạt sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị của Công ty. Bên cạnh đó, các chính sách pháp luật của nước ta, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế được dự báo sẽ có sự thay đổi trong thời gian tới do Chính phủ đang nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư tại Việt Nam, thu hút nguồn vốn nước ngoài. Vì vậy, Công ty liên tục cập nhật những thông tin mới để tránh gây ra những tổn thất không đáng có cho doanh nghiệp.

Rủi ro Giá bán nước sạch

Nước sạch sinh hoạt là một tài nguyên quan trọng, do Nhà nước định khung giá và mức giá cụ thể (ở đây chính là do ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương phê duyệt mức giá nước mà doanh nghiệp đưa ra dựa theo các quy định về tính giá). Cơ quan có thẩm quyền quyết định giá nước có thể xem xét điều chỉnh giá khi có biến động như thay đổi công nghệ xử lý nước, quy chuẩn về chất lượng dịch vụ, các thay đổi về cơ chế chính sách có liên quan. Tuy nhiên hiện nay các chi phí đầu vào có xu hướng tăng nhưng đơn giá không được điều chỉnh kịp thời. Điều này gây ra cho các doanh nghiệp cùng ngành nói chung và Công ty nói riêng những khó khăn nhất định về mặt tài chính, đòi hỏi doanh nghiệp cần có chiến lược kinh doanh phù hợp để giảm thiểu chi phí, đạt được lợi nhuận mục tiêu.

Giá bán nước sạch của Công ty do UBND tỉnh Bình Dương quyết định và theo lộ trình 5 năm từ năm 2018-2022, trong khi đó các nguyên, nhiên, vật liệu.... đầu vào của Công ty thời gian không ổn định, liên tục tăng hàng năm, do vậy việc tăng giá nguyên vật liệu sử dụng đột biến có khả năng ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh Công ty.

Địa bàn các khu dân cư của tỉnh Bình Dương nằm trên phạm vi rộng lớn, thiếu tập trung, do đó nhu cầu vốn đầu tư lớn, do vậy để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của dân cư cần có nguồn vốn lớn để phát triển hệ thống cấp nước và xử lý rác thải.

Các trạm cấp nước nông thôn sau khi được công ty tiếp nhận đều được tập trung đổi mới, thay nguồn nước cấp từ nước ngầm sang nước mặt, đầu tư, cải tạo mạng lưới cấp nước cũng như thay đổi những đồng hồ khách hàng để việc đo đếm có độ chính xác cao và thực hiện những biện pháp để giảm lượng thất thoát nước khá cao, từ đó làm phát sinh chi phí đầu tư tăng cao.

Rủi ro về môi trường

Chất lượng của nguồn nước là một nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến quá trình xử lý nước để tạo ra nước sạch. Nguồn nước của Công ty chủ yếu lấy từ sông Đồng Nai, Sông Sài Gòn và Hồ thủy lợi Phước Hòa, Tuy lưu lượng các nguồn nước hiện có trữ lượng dồi dào và mang tính ổn định, tuy nhiên nguồn nước sông Sài Gòn vào thời điểm nắng đôi khi cũng có hiện tượng xâm nhập mặn, tuy nằm trong tầm kiểm soát và xử lý của doanh nghiệp nhưng cũng làm phát sinh chi phí xử lý, ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Các rủi ro liên quan đến chất lượng nước nguồn cũng có thể xảy ra như sự cố tràn dầu hoặc tàu chìm ...

Nhìn chung, chất lượng nguồn nước ngày càng có xu hướng giảm sút do ảnh hưởng của quá trình công nghiệp hoá cũng như ảnh hưởng chất thải sinh hoạt do ý thức của người dân về môi trường chưa cao, tại một số khu vực công nghiệp phát triển nhanh nguồn nước ngầm cũng đã xuất hiện dấu hiệu ô nhiễm từ đó làm chi phí xử lý nước ngày càng tăng cao, ảnh hưởng đến giá thành sản xuất nước.

Công ty cũng luôn ý thức đảm bảo các hoạt động của mình không gây ô nhiễm môi trường, tuân thủ quy định của các cơ quan chức năng về bảo vệ môi trường trong hoạt động cấp thoát nước. Ngoài ra, Công ty luôn đề cao tinh thần trách nhiệm đối với vấn đề phát triển bền vững, khai thác nguồn nước hợp lý để bảo vệ tài nguyên nước cho tương lai.

Rủi ro thất thoát nước

Hoạt động cung cấp nước sạch thông qua hệ thống mạng lưới ống cấp nước ngầm dưới đất của Công ty tiềm ẩn rủi ro lớn là thất thoát nước. Nguyên nhân của tình trạng này do đường ống lâu năm bị mòn, vỡ, chủng loại ống, vi phạm sử dụng nước hoặc do các công trình khác vô tình tác động đến hệ thống đường ống. Thất thoát nước thường khó phát hiện, công tác sửa chữa cũng thường khó khăn và tốn kém do hệ thống nước ngầm này nằm bên dưới các công trình dân cư, công trình công cộng, từ đó gây tổn thất tài chính cho Công ty.

Rủi ro hoạt động

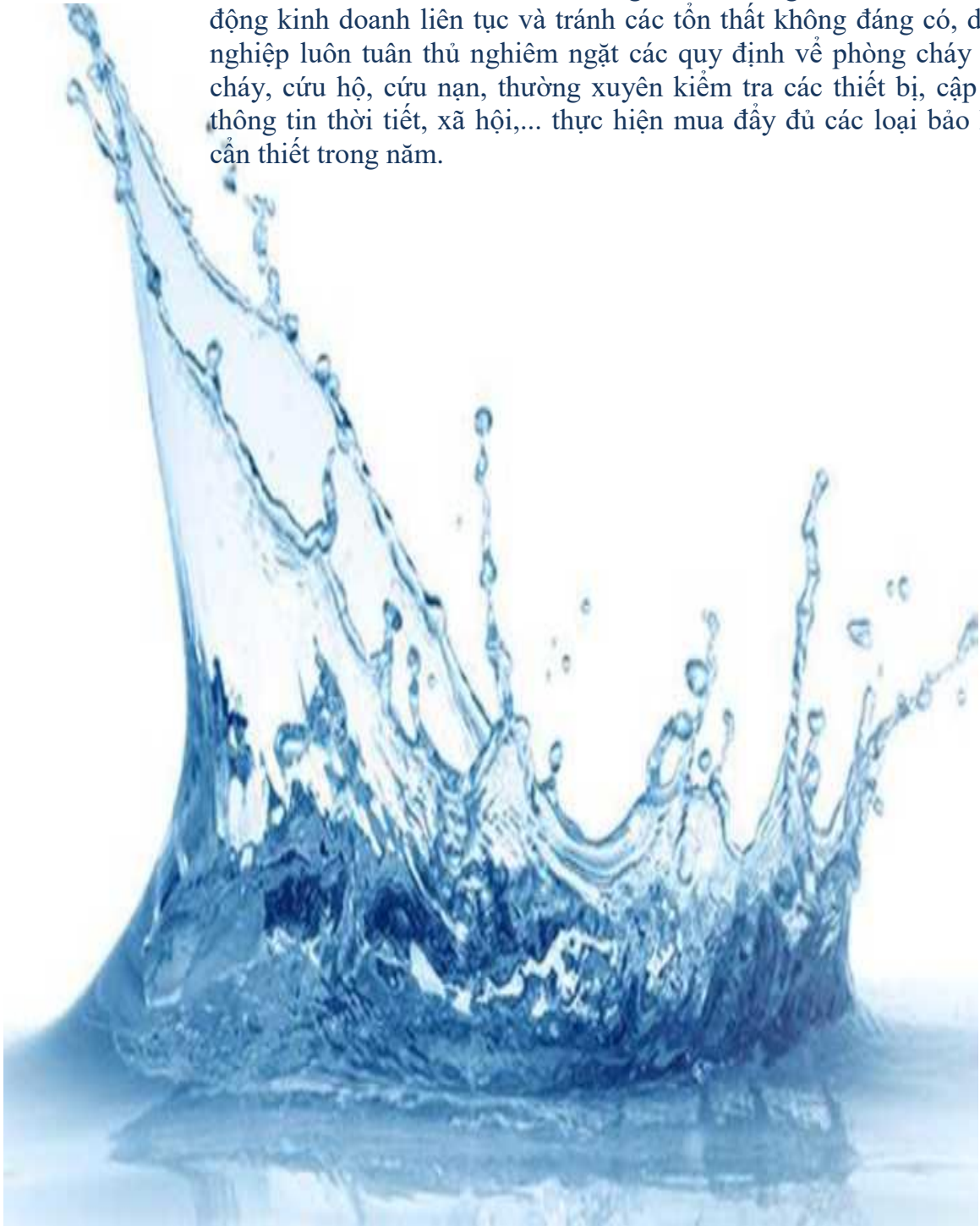
Quá trình tiếp cận với các nguồn vốn ODA ngày càng khó khăn nên chuyển dần các nguồn đầu tư dự án từ vốn xã hội hóa.

Còn nhiều hộ khách hàng còn sử dụng nước ngầm, một số doanh nghiệp còn lén lút khoan giếng nước ngầm.

Rủi ro khác

Bên cạnh những rủi ro có thể ảnh hưởng xuyên suốt đến quá trình hoạt động của Công ty, còn có một số rủi ro hiếm xảy ra nhưng có thể gây ra những thiệt hại lớn cho Công ty. Đó là những rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, tai nạn lao động,...

Do đó, để đảm bảo an toàn cho người lao động, đảm bảo cho hoạt động kinh doanh liên tục và tránh các tổn thất không đáng có, doanh nghiệp luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, thường xuyên kiểm tra các thiết bị, cập nhật thông tin thời tiết, xã hội,... thực hiện mua đầy đủ các loại bảo hiểm cần thiết trong năm.



II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

- 2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- 2.2 Tổ chức và nhân sự.
- 2.3 Tình hình đầu tư & thực hiện các dự án.
- 2.4 Công tác nghiệp vụ và quản lý doanh nghiệp
- 2.5 Tình hình đầu tư tài chính.
- 2.6 Thông tin cổ phần và Cổ Đông
- 2.7 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội.
- 2.8 Sáng kiến và giải thưởng.
- 2.9 Chính sách liên quan đến người lao động.
- 2.10 Thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
- 2.11 Quản lý rủi ro nguồn nước



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

2.1 Báo cáo Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

2.1.1 Tổng quan

Từ tháng 6/2021 là thời điểm bùng phát mạnh dịch bệnh Covid 19 lần 4 tại các tỉnh thành phía nam, trong đó TP HCM, Tỉnh Bình Dương đã phải chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19 với thời gian giãn cách xã hội kéo dài, tình hình phát triển kinh tế - xã hội cũng gặp không ít khó khăn, hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế đều chịu tác động tiêu cực. Tuy nhiên, nhờ có các biện pháp phòng chống triệt để cộng với việc nhanh chóng hoàn thành tiêm ngừa tỷ lệ cao của địa phương, đến tháng 10/2021 ảnh hưởng của dịch bệnh ở tỉnh Bình Dương hạ nhiệt và bắt đầu hồi phục. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) năm 2021 ước tính 2,62%, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 31,5 tỷ đô-la Mỹ, tăng 13,5% (năm 2020 tăng 8,5%, kế hoạch năm 2021 tăng 12%)...

Tại Công ty BIWASE, với sự chỉ đạo kịp thời của ban điều hành, quyết tâm vượt qua khó khăn, biến thách thức thành cơ hội qua việc đổi mới phương pháp quản trị, tăng cường các ứng dụng online và phát triển đầu nối khách hàng nhằm phát huy công suất của các nhà máy đã đầu tư,... Với sức mạnh đoàn kết, thống nhất, lãnh đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và với nỗ lực của tập thể CBCNV thực hiện nhiệm vụ trong năm 2021 cơ bản đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu sử dụng nước của người dân cũng như đảm bảo dịch vụ thu gom, xử lý chất thải và nước thải phát sinh trên địa bàn tỉnh và đã phân đầu hoàn thành kế hoạch được giao năm 2021 với một số kết quả đạt được như sau:



2.1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

S T T	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	So với TH 2020 (%)	Kế hoạch 2021	So với KH 2021 (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.570 *	3.334**	107%	3.560	100%
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.733	2.568	106%		
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	837	587	142%	550	152%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	737	527	140%		
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	213	201	102%		
6	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	174.091.924	165.398.109	105%	176.000.000	99%
7	Đầu nối cấp nước	Khách hàng	23.598	27.685	85%	28.000	84%
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	5	5,33	-33%	5,33	-0,33%
9	Cổ tức	%	12	12	100%	12	100%

* Bao gồm doanh thu nội bộ (222 tỷ đồng) và chưa gồm doanh thu tại lĩnh vực nước thải do chưa ghi nhận từ tháng 7 → 12/2021 giá trị 40,6 tỷ đồng do các sở ngành còn xem xét lại đơn giá đặt hàng.

** Không gồm doanh thu chi nhánh xây lắp cơ điện (401 tỷ đồng) khi chưa thành lập Công ty CP xây lắp – điện BIWASE.

2.1.2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh nước

- Doanh thu sản xuất nước năm 2021: **2.074** tỷ đồng. Đạt **98%** kế hoạch năm 2021 (2.114 tỷ đồng), tăng 9% so với năm 2020 (1.898 tỷ đồng).
- Tổng công suất cấp nước của hệ thống BIWASE hiện tại đạt tối thiểu và bình quân khoảng 760.000 m³/ngày đêm và tối đa 997.000 m³/ngày đêm.
- Nước sản xuất: **185.758.036m³**, tăng **6%** so với năm 2020 (176.023.178 m³) trong đó nước tự dùng phục vụ bảo trì, súc xả đường ống và vệ sinh công nghiệp chiếm 1,7% (3.220.671m³), tăng so với cùng kỳ năm 2020 do các nhà máy tăng cường công tác vệ sinh nhà máy... Lượng hoá chất sử dụng như vôi, phèn, clor... sử dụng theo quy định, tiêu chuẩn về xử lý nước ăn uống.

- Sản lượng nước tiêu thụ: **174.091.924m³**, tăng 5,2% so với năm 2020 (165.398.109m³), đạt **99%** so với kế hoạch năm 2021 (176.000.000m³).
- Thất thoát nước trong năm 2021: **5%**, giảm 0,33% so với năm 2020 (5,33%) và giảm 0,33% so với kế hoạch năm 2021 (5,33%).
- Điện năng tiêu thụ bình quân cho 1 m³ nước sản xuất là: 0,30 Kw/m³.
- Đầu nối khách hàng cấp nước trong năm 2021: **23.598** khách hàng, cụ thể tại phụ lục đính kèm.
- Trong năm 2021, do tập trung phát triển công tác dịch vụ khách hàng nên tổng giá trị đầu tư công trình ống trực, ống phân phối bằng nguồn vốn đầu tư phát triển của công ty tăng khoảng 40% so với bình quân các năm trước, tổng đầu tư khoảng **128** tỷ đồng, các công trình tập trung chủ yếu ở các chi nhánh cấp nước như: Thủ Dầu Một Khu Liên Hợp, Dĩ An, Bàu Bàng, Chơn Thành, Thuận An, ... Điển hình như: Tuyến ống cấp nước D400mm đường Cao Bá Quát - KCN Becamex, Tuyến ống cấp nước D160mm bên trái đường ĐT 741 xã phước Hòa huyện Phú Giáo, D160mm bên trái đường DT 741 đoạn từ UBND phường Phú Hòa...



- Số m đường ống cấp nước thi công, thực hiện trong năm 2021 tăng thêm **446.251** m. Cụ thể như sau:

S T T	Tên chi nhánh	Cộng	Số đường ống thi công thực hiện trong năm 2021(m)				Ghi chú
			Ống cấp 1: ≥ D600	Ống cấp 2: D300 → < D600	Ống cấp 3: D110→ < D300	Ống phân phối, trực: < D110	
1	CNCN Khu Liên Hợp	109.037		24	54.035	54.978	
2	CNCN Dĩ An	35.624		160	22.316	13.148	
3	CNCN Thủ Dầu Một	88.314			27.990	60.324	
4	CNCN Tân Uyên	64.180	6.430	4.560	27.482	25.708	
5	CNCN Thuận An	16.755			8.250	8.505	
6	CNCN Bàu Bàng	67.653	17.170	426	36.720	13.337	
7	CNCN Chơn Thành	59.124	4.272	7.837	30.227	16.788	
8	CNCN Dầu Tiếng	5.564		4.402	1.162		
Tổng cộng		446.251	27.872	17.409	208.182	192.788	

* Đầu nối khách hàng cấp nước thay đổi trong năm 2021: **23.598** khách hàng và lũy kế đến ngày 31/12/2021: **326.659** khách hàng.

S T T	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC	KHÁCH HÀNG +/- TRONG KỲ					KHÁCH HÀNG LŨY KẾ ĐẾN 31/12/2021				
		Kinh doanh dịch vụ	HCSN	Sản xuất	Dân dụng	CỘNG	Kinh doanh, dịch vụ	HCSN	Sản xuất	Dân dụng	CỘNG
1	THỦ DẦU MỘT	12	25	7	5.243	5.287	716	440	261	68.573	69.990
2	DĨ AN	62	108	22	5.510	5.702	873	499	1.326	114.688	117.386
3	KHU LIÊN HỢP	-5	33	-301	5.632	5.359	124	214	3.568	51.985	55.891
4	TÂN UYÊN	0	15	143	1.698	1.856	46	142	955	12.843	13.986
5	DẦU TIẾNG	1	0	0	144	145	38	61	4	4.962	5.065
6	PHƯỚC	0	-8	0	193	185	18	77	3	3.486	3.584

	VĨNH										
7	BÀU BÀNG	8	2	466	1.370	1.846	8	51	3.609	7.043	10.711
8	XNCN THUẬN AN	37	18	11	1.881	1.947	658	212	389	42.031	43.290
9	CN CHƠN THÀNH	6	11	41	1.213	1.271	41	55	240	6.420	6.756
	CỘNG	121	204	389	22.884	<u>23.598</u>	2.522	1.751	10.355	312.031	<u>326.659</u>

* Tổng số km đường ống cấp nước hiện do công ty quản lý, sử dụng đến 31/12/2021: **5.329.471**.

STT	Tên nhà máy	Số đường ống quản lý, khai thác (m)
1	CNCN Khu Liên Hợp	1.099.673
2	CNCN Dĩ An	1.257.670
3	CNCN Thị xã TDM	1.709.360
4	CNCN Tân Uyên	337.771
5	CNCN Thuận An	212.086
6	CNCN Phước Vĩnh	59.705
7	CNCN Dầu Tiếng	67.339
8	CNCN Bàu Bàng	235.142
9	CN Cấp nước Chơn Thành	350.725
	Tổng cộng	5.329.471

* Bảng chi tiết sản lượng nước tiêu thụ và sản xuất năm 2021

S T T	CHI NHÁNH Cấp nước	NƯỚC Tiêu thụ (m ³)	NƯỚC Nguồn (m ³)	Trong đó		Nước nguồn mua thêm
				Tự sản xuất (m ³)	Mua nội bộ (m ³)	
1	Thủ Dầu Một	15.745.280	17.560.764	7.247.815	10.312.949	Khu liên hợp, Dĩ An, Thuận An
2	Dĩ An	58.164.651	88.936.445	88.936.445		
3	Khu Liên Hợp	50.971.406	55.306.224	55.294.230	11.994	Bàu bàng

4	Tân Uyên	11.073.448	11.436.006	11.436.006		
5	Dầu Tiếng	916.678	948.485	948.485		
6	Phước Vĩnh	650.818	680.970	680.970		
7	Bàu Bàng	11.958.738	11.144.403	11.140.300	4.103	Chơn Thành
8	Thuận An	14.883.351	22.022.035	0	22.022.035	Dĩ an
9	Chơn Thành	9.727.554	10.073.785	10.073.785		
Tổng cộng		174.091.924	218.109.117	185.758.036	32.351.081	

Về phương thức nhà máy: toàn bộ các nhà máy xử lý nước cấp, xử lý nước thải sinh hoạt, xử lý rác thải đều được quản lý bằng hệ thống SCADA. Đây là một trong những phần mềm ứng dụng giảm bớt lao động con người, kịp thời hỗ trợ trong việc phát hiện sự cố về vận hành, bảo dưỡng của hệ thống giúp doanh nghiệp có biện pháp khắc phục nhanh chóng, giúp nâng cao hiệu quả trong công tác vận hành, bảo dưỡng.

Tự động hóa góp phần ổn định công suất: Nhờ đi đầu trong ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tự động hóa quản lý, vận hành hệ thống, Công ty Biwase đã tiết giảm nguồn lao động phổ thông. Do lao động trực tiếp giảm nên tăng lợi nhuận, “Con người là yếu tố quyết định mọi thành công. Chi phí tiết giảm được công ty đầu tư mạnh vào quỹ đào tạo, nhằm nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động, hướng đến phát triển bền vững”.



*Ông Nguyễn Văn Thiên – Chủ tịch HĐQT
giới thiệu hệ thống điều khiển SCADA*



*Bể chứa nước sạch 7000m³
của nhà máy nước Dĩ An*



*Tuyến ống nước thô D1200mm
NMN Chơn Thành*

2.1.2.2 Công tác Thu gom, xử lý chất thải

* Thu gom, vận chuyển và xử lý rác:

- Doanh thu đạt: **835** tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch được giao năm 2021(810 tỷ đồng), tăng 13% so với năm 2020 (736 tỷ đồng).
- Khối lượng rác tiếp nhận trong năm 2021 là **885.249,7** tấn và nước rỉ rác 6.166,5 tấn, trung bình tiếp nhận và xử lý khoảng: **2.425 tấn/ngày** và nước rỉ rác 16,9 tấn/ngày. Phân loại chất thải chiếm tỷ lệ như:

STT	Thành phần	Khối lượng (tấn)	Chiếm tỷ lệ (%)
1	Rác thải sinh hoạt	776.158,5	87,68
2	Chất thải công nghiệp không nguy hại	65.755,7	7,43
3	Bùn thải nguy hại	16.031,3	1,81
4	Chất thải lỏng nguy hại	5.044,2	0,57
5	Chất thải rắn nguy hại	10.556,7	1,19
6	Chất thải y tế nguy hại	11.703,4	1,32
	Tổng cộng	885.249,7	100

- Tổng số khách hàng của chi nhánh xử lý chất thải đến nay là: **2.541** khách hàng. Trong đó trong năm 2021 giảm 103 khách hàng (đến 31/12/2020 là 2.644 khách hàng) trong đó phần lớn do các doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động do ảnh hưởng covid.

Do ảnh hưởng dịch Covid-19, tỉnh Bình Dương phải thực hiện nghiêm Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, lĩnh vực rác thải y tế phát sinh nhiều từ các khu cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến. Do “Bình Dương bùng phát dịch đợt 4 từ tháng 5 đến cuối tháng 9/2021”, địa phương phải xây dựng – vận hành cùng lúc nhiều bệnh viện dã chiến, khu cách ly tập trung quy mô lớn (từ vài trăm đến vài chục ngàn người) để cách ly, điều trị Covid-19 làm phát sinh lượng chất thải y tế.

Chi nhánh xử lý chất thải tăng cường nhân lực thu gom rác kịp thời, đầy đủ và an toàn.



Thu gom và xử lý rác thải y tế ở các khu vực cách ly người nhiễm, nghi nhiễm Covid-19

Sau thành công công trình thiết kế, sản xuất và thi công toàn bộ Nhà máy sản xuất phân Compos công suất 840 tấn/ngày, đội ngũ kỹ sư đã nghiên cứu, thiết kế và chế tạo thành công lò đốt công suất 200 tấn/giờ. Đây là công trình có mục tiêu kép, vừa đốt rác công nghiệp, sinh hoạt, vừa kết hợp phát điện, sản xuất năng lượng sạch (lò đốt rác cấp nhiệt cho lò hơi chạy turbine phát điện với công suất 5.000KW) được chuyển giao công nghệ từ Siemens – CHLB Đức.



Lò đốt rác 200 tấn/giờ do công ty thiết kế thi công với mục tiêu kép vừa đốt rác công nghiệp, sinh hoạt vừa phát điện

Dù chịu ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, nhưng những ngày tết lượng rác thải sinh hoạt ở Bình Dương vẫn không giảm so với các năm trước. Đơn vị đã tổ chức “Tết” tại chỗ cho người lao động bằng những bữa ăn ngon, mang không khí gia đình. Công nhân với những ca trực, làm việc miệt mài, góp phần mang lại bộ mặt đô thị Bình Dương luôn sạch đẹp trong những ngày xuân.



Ê kíp trực tiếp nhận, xử lý rác thải sinh hoạt những ngày giáp tết.

2.1.2.3. Công tác Thu gom, xử lý nước thải

- Doanh thu năm 2021 của lĩnh vực xử lý nước thải: **74** tỷ đồng, đạt 48 % kế hoạch được giao 2021 (153 tỷ đồng). Tuy nhiên do trong kỳ chưa lên doanh thu khoảng 40,6 tỷ đồng. Như vậy, tổng giá trị sản phẩm, dịch vụ thực hiện trong kỳ đạt khoảng 115 tỷ đồng, đạt 75% kế hoạch được giao (153 tỷ đồng), giảm 12% so với năm 2020 (130 tỷ đồng)

- Đến nay, tổng lượng nước thải được thu gom, xử lý tại các chi nhánh: 16.227.531 m³ với chất lượng nước thải sau xử lý ổn định, đạt loại A, QCVN 14:2008/BTNMT. Tổng số lượng hộ đầu nối nước thải đến nay đạt 20.766 hộ. Chi tiết tại phụ lục đính kèm.

*** Bảng tổng hợp tình hình hoạt động của các Chi nhánh xử lý nước thải trong kỳ**

S T T	Chi nhánh xử lý nước thải	Công suất thiết kế (m ³ /ngày đêm)	Lượng nước xử lý năm 2021 (m ³)	Lượng xử lý Bình quân (m ³ /ngày đêm)	Lượng theo kế hoạch 2021 (m ³ /ngày đêm)	So với Kế hoạch 2021 (%)	Số lượng đầu nối (khách hàng)		Ghi chú Ngày bắt đầu vận hành
							Tăng trong kỳ	Lũy kế	
1	Thủ Dầu Một	17.650	5.504.763	15.082	16.100	94	513	8.212	31/05/2013
2	Thuận An	17.000	4.490.824	12.304	15.000	82	594	6.294	21/04/2017
3	Dĩ An	20.000	4.070.733	11.153	12.000	93	1.115	4.462	30/11/2018
4	Tân Uyên	15.000	2.161.211	5.921	5.500	108	605	1.798	01/04/2019
	Tổng cộng	69.650	16.227.531	44.459	48.600	91	2.867	20.766	

*** Tổng số km đường ống thoát nước hiện có tại các chi nhánh nước thải: 1.067,6 Km**
ĐVT: Km

STT	Chi nhánh nước thải	Tuyến ống cấp 1 (D400mm- 1.200mm)	Tuyến ống cấp 2 (D200mm- 350mm)	Tuyến ống cấp 3 (D110mm- 160mm)	Ống áp lực	Tổng cộng
1	Thủ Dầu Một	25	81	264	11	381
2	Thuận An	16,4	52,9	220,7		290
3	Tân Uyên	22,3	11,9	81,3	2,5	118
4	Dĩ An	21,7	33,7	216	7,2	278,6
	Tổng cộng	85,4	179,5	782	20,7	1.067,6

* **Thống kê một số chỉ tiêu chính trong năm 2021** theo từng tháng theo tình hình diễn biến dịch bệnh Covid 19: tháng 7→9: giãn cách xã hội, kiểm soát được dịch bệnh, ngưng giãn cách từ tháng 10/2021.

Tháng	Thực hiện năm 2021 theo các lĩnh vực hoạt động chính					Ghi chú
	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận ST (Tỷ đồng)	Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m ³)	Sản lượng rác thải xử lý (tấn)	Sản lượng nước thải (m ³)	
1	272	61	13.622.284	73.810	1.244.798	
2	219	61	12.979.427	63.897	1.109.019	
3	258	61	13.620.733	78.426	1.362.289	
4	294	68	15.726.930	78.302	1.262.906	
5	289	47	14.908.655	83.089	1.430.644	
6	334	42	15.518.879	76.277	1.338.366	
7	293	67	14.987.459	65.607	1.410.382	
8	222	21	13.724.892	58.799	1.382.001	
9	280	65	13.484.509	67.133	1.374.979	
10	232	61	14.702.477	78.512	1.395.129	
11	320	64	14.825.352	81.450	1.455.306	
12	557	119	15.990.327	79.943	1.461.712	
CỘNG	3.570	737	174.091924	885.250	16.227.531	

2.2 Tổ chức và nhân sự.

Đến nay, Công ty có tổng số CBCNV là 1.061 người giảm 46 người so với năm 2020 (1.107 người) chủ yếu do điều chuyển nhân sự từ chi nhánh xây lắp cơ điện sang công ty Xây lắp điện BIWASE (là công ty con của BIWASE chiếm 60% vốn điều lệ). Cụ thể như sau:

STT	ĐƠN VỊ	ĐẾN 31/12/2020	+/- TRONG KỲ	ĐẾN 31/12/2021	GHI CHÚ
1	CNCN Dĩ An	125	-2	123	
2	CNCN Khu Liên Hợp	101	-7	94	
3	CNCN Thủ Dầu Một	59	-5	54	
4	CNCN Thuận An	38	0	38	
5	CNCN Tân Uyên	60	-1	59	
6	CNCN Chơn Thành	25	3	28	
7	CNCN Bàu Bàng	21	0	21	
8	CNCN Dầu Tiếng	8	-1	7	
9	CNCN Phước Vĩnh	6	0	6	
10	CN Dịch Vụ Đô Thị	33	4	37	
11	CN Xử Lý Chất Thải	343	-2	341	
12	CN NT Thủ Dầu Một	57	2	59	
13	CN NT Thuận An	40	-2	38	
14	CN NT Dĩ An	23	-1	22	
15	CN NT Tân Uyên	20	1	21	
16	CN Tư Vấn CTN	14	0	14	
17	CN XL Cơ Điện	25	-23	2	Chuyển → BIWELCO
18	CNCN Con Voi	09	-1	8	
19	Ban Điều Hành	05	0	5	
20	Phòng nhân Sự - Quản Trị	40	-7	33	
21	Phòng Tài Chính Kế Toán	21	0	21	
22	Phòng Kế Hoạch Vật Tư	11	-1	10	
23	Phòng CTT và DVKH	11	0	11	
24	BQLDA	1	-1	0	

25	Trung tâm QLCL Nước	9	-1	8	
26	TT Đào Tạo NNL	2	-1	1	
Tổng cộng		1.107	-46	1.061	

Như vậy, đến nay công ty có các đơn vị trực thuộc như sau:

+ **18 Chi nhánh** trực thuộc gồm:

- ◆ 9 Chi nhánh Cấp nước: Dĩ An, Thủ Dầu Một, Khu Liên Hợp, Tân Uyên, Thuận An, Bàu Bàng, Dầu Tiếng, Phước Vĩnh, Chơn Thành – Tỉnh Bình Phước
- ◆ 1 Chi nhánh Xử lý chất thải.
- ◆ 4 Chi nhánh xử lý nước thải: Thủ Dầu Một, Thuận An, Dĩ An, Tân Uyên;
- ◆ 1 Chi nhánh tư vấn Cấp thoát nước.
- ◆ 1 Chi nhánh dịch vụ đô thị.
- ◆ 1 Chi nhánh Xây lắp Công nghệ Cơ Điện BIWASE.
- ◆ 1 Chi nhánh thương mại Con voi.

+ **4 phòng** nghiệp vụ: Nhân sự quản trị, Tài chính kế toán, Kế hoạch - Vật tư, Chống Thất Thoát.

+ **2 Trung tâm:** Dạy nghề và nâng cao nguồn nhân lực BIWASE và trung tâm quản lý chất lượng nước.

2.3 Tình hình đầu tư & thực hiện các dự án.

Trong năm năm 2021 hầu hết tập trung vào đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước (các tuyến ống chuyên tải và phân phối) để phát huy hiệu quả của các công trình, nhà máy cấp nước đã hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2020 như: NMN Tân Hiệp, NMN Uyên Hưng, NMN Nam Tân Uyên, NMN Chơn Thành và các công trình tăng công suất xử lý tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương, ...

Tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản giải ngân trong năm 2021 đạt **724** tỷ đồng, một số công trình điển hình như: đầu tư tuyến ống chuyên tải cấp nước nhà máy nước Nam Tân Uyên và nhà máy nước Uyên Hưng, Tuyến ống cấp nước D1600, D1500, D1200, D1000 từ nhà máy nước Khu Liên Hợp đến Mỹ Phước...

Các công trình do BIWASE thi công thực hiện điển hình trong năm như:

- Thi công xây dựng Hệ thống cấp nước trong khu công nghiệp, đô thị và Dịch vụ Becamex – VSIP Bình Định tại xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định .
- Xây dựng hệ thống xử lý và phân phối nước sạch 3.000 m³/ngày đêm tại Công viên nước Sơn Tiên, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai...
- Xây dựng hệ thống Đường ống cấp nước D1.200mm từ Chi nhánh cấp nước Chơn Thành (Biwase), huyện Chơn Thành đã vươn đến Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Becamex Bình Phước và huyện Hớn Quản. Nước sạch không chỉ giúp người dân địa phương giải được cơn khát từ trước đến nay, sản xuất công nghiệp phát triển, mà còn góp phần phát triển nhanh đô thị - dịch vụ.



*Trạm
tăng áp
huyện
Hón
Quán –
tỉnh Bình
Phước*

Gần 1 năm sau lễ ký hiệp định vay (ngày 17/11/2020) giữa Ngân hàng Phát triển Châu Á, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản – Jica và Công ty Biwase với khoản vay tín chấp 16 triệu USD để mở rộng Nhà máy nước Tân Hiệp tăng thêm 100.000m³/ngày đêm. Biwase trở thành doanh nghiệp ngoài Nhà nước đầu tiên tại Việt Nam được tổ chức tín dụng quốc tế lớn giải ngân không qua bảo lãnh của



ngày đêm

chính phủ. Nhà máy nước Tân Hiệp (tăng thêm) đã khánh thành và đi vào hoạt động, góp phần đáng kể vào công suất của hệ thống. Song song đó bằng nguồn vốn tích lũy, Biwase đã đầu tư phát triển mạnh hệ thống đường ống, phủ kín địa bàn nhằm đáp ứng đủ nhu cầu nước sạch sinh hoạt và sản xuất kinh doanh. Đến tháng 6/2021 công suất trung bình của hệ thống cấp nước đạt 760.000m³/ngày đêm. Với mức đầu tư, công suất thiết kế và hệ thống thiết bị, hạ tầng được trang bị mới, hiện đại, Chi nhánh cấp nước Khu Liên Hợp đủ sức cung cấp nước sạch cho khu vực đến nhiều năm sau mà không cần xây dựng thêm nhà máy mới.

Ngoài ra, Từ “Khoản vay về lĩnh vực cấp nước thuộc dự án “Mở rộng xử lý nước tại tỉnh Bình Dương, Việt Nam”, Ngân hàng Phát triển Châu Á – ADB đã được Tạp chí EuroMorney vinh danh và tặng giải thưởng IJGlobal, 2020 Công nhận thành tựu về các giao dịch trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng và năng lượng ở tất cả các lĩnh vực trên thế giới.



Năm 2020 – 2021, mặc dù dịch Covid-19 lan rộng gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng Biwase đã tập trung mở rộng các nhà máy nước, chuẩn bị đón đầu phát triển sản xuất kinh doanh sau dịch. Công tác đầu tư xây dựng vẫn thực hiện đúng tiến độ, sau khi hoàn thiện hệ thống, vận hành ổn định.

Nhà máy nước thô Tân Hiệp



Sau khi vận hành thử nghiệm an toàn, thành công, sáng ngày 18/01/2021 công trình nhà máy nước Tân Hiệp mở rộng, công suất 100.000 m³/ngày đêm, đã chính thức hòa mạng, góp phần vào kế hoạch cung cấp nước chung của công ty và làm giảm áp lực lên nhà máy đang hoạt động vượt công suất thiết kế. Nhà máy mới được đầu tư hiện đại, tự động hóa.

*Trạm bơm nước
thô NMN Tân
Hiệp*





Thi công tuyến ống nước sạch D1500mm cho khu vực Thành phố mới Bình Dương và Tx. Bến Cát

• Chi nhánh cấp nước Tân Uyên đã hoàn thành tuyến ống gang D800- D600 đưa nước sạch từ nhà máy nước Uyên Hưng đến khu công nghiệp Đất Cuốc, với chiều dài gần 7Km. Tuyến ống mới này nhằm đảm bảo nguồn nước cung cấp cho khu công nghiệp Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, khu công nghiệp VSIP3. Và đặc biệt hơn là đưa nước sạch đến người dân một số xã còn đang khó khăn về nước sạch vào mùa khô ở các khu vực này.



Robot đặt ống ngầm, chủ động thời gian và không phải đào đường

2.4. Công tác nghiệp vụ và quản lý doanh nghiệp

- **Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2021:** Trong năm 2021 (ngày 24/5/2021) Công ty đã thực hiện hoàn chỉnh phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2021 của Công ty BIWASE (ESOP) (báo cáo kết quả phát hành số 2284/UBCK - QLCB của Ủy Ban chứng khoán NN) với tổng số cổ phần phát hành thêm 5.420.000 cổ phần BWE và tổng số tiền thu được từ đợt phát hành: 86,72 tỷ đồng (để bù đắp vốn lưu động của BWE theo như nghị quyết) nâng tổng số chứng khoán đăng ký hiện tại của BWE đạt 192.920.000 cổ phiếu (Giấy chứng nhận số 104/2017/GCNCP-CSD-2 ngày 25/6/2021 của TTLKCKVN - CNHCM) với tổng vốn điều lệ công ty BIWASE hiện là 1.929,2 tỷ đồng. Trong đó tỷ lệ vốn nhà nước tại BIWASE trước phát hành ESOP: 20% và hiện tại còn 19,44% vốn điều lệ cũng như đã hoàn tất cấp sổ chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông BIWASE của chương trình ESOP (87 người).
- **Công tác quản trị doanh nghiệp:** đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo am hiểu thêm phương pháp quản trị doanh nghiệp theo xu hướng của các nước phát triển, đáp ứng tốt nhu cầu đối với công ty niêm yết và là công ty đại chúng có quy mô lớn. Nguồn nhân lực BIWASE ngày càng ổn định vững vàng, thực hiện công việc ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả.
- **Công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19**



*Test covid-19 cho toàn thể CBCNV
hàng tuần tại công ty*

Trước tình hình dịch bệnh covid-19 trong tỉnh có chiều hướng dịu lại và nằm trong tầm kiểm soát, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid – 19 của Biwase cũng có phương án nói lỏng 3 tại chỗ. Những nhân viên có nhà ở nằm trong khu vực vùng xanh, đã tiêm 2 mũi vaccine thì được phép về nhà. Trong quá trình đến công ty làm việc có kê khai lộ trình di chuyển cụ thể “một cung đường hai điểm đến”, tuân thủ 5K theo quy định. Nhằm tạo yếu tố tinh thần thoải mái cho CBCNV công ty tiếp tục tham gia sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.

Về tình hình tiêm chủng vaccine ngừa covid-19, công ty đã tổ chức cho nhân viên BIWASE tiêm ngừa mũi 3 vaccine Covid – 19 với số lượng 2.707 người, đạt tỷ lệ trên 98 Hàng tuần công ty đều tổ chức Test covid-19 cho toàn thể nhân viên,

2.5 Tình hình đầu tư tài chính

❖ Tóm tắt về tình hình đầu tư tài chính của các công ty con, công ty liên kết và đầu tư tài chính

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực hoạt động
1	Công ty Cổ phần Đầu tư & XD Chánh Phú Hòa	Số 7 Ngô Văn trị, P Phú Lợi, TP TDM , Bình Dương	Xây dựng, Kinh doanh nghĩa trang
2	Công ty CP cấp nước Đồng Nai	48 Cách mạng tháng 8, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Sản xuất, kinh doanh nước sạch
3	Công ty Cổ phần tái chế vật liệu xanh (3R)	Số 7 Ngô Văn trị, P Phú Lợi, TP TDM , Bình Dương	Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng
4	Tổng công ty sản xuất và xuất nhập khẩu Bình Dương	A128 Đường 3/2, KP Đông Tư, Lái thiêu, TX Thuận An, Bình Dương.	Trồng, khai thác cây nông sản, lâm sản, thủy sản...
5	Tổng công ty TM XNK Thanh Lễ	63 Yersin, P Hiệp Thành, TP TDM, Bình Dương	XNK xăng dầu, vật liệu xây dựng, hàng thủ công mỹ nghệ...
6	Công ty cổ phần xây lắp- Điện Biwase	Số 303, đường số 85, khu phố Tân Phú Phường Tân Hiệp Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương	Xây lắp – Điện, thi công xây dựng công trình...
7	Công ty cp cấp nước gia Tân	Đường Gia Tân 1, ấp Dốc Mơ 3, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, Đồng Nai	Cấp nước
8	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (SNZ)	KCN Biên hòa 1- Đồng Nai	Đầu tư bất động sản và dịch vụ

STT	Nội dung	Giá trị đầu tư tài chính (tỷ đồng)			Số cổ phần (cổ phần)	Chiếm Tỷ lệ /vốn điều lệ (%) (tỷ đồng)	Cổ tức 2021
		Số đầu kỳ (lũy kế)	Phát sinh (+/-)	Số cuối kỳ			
Công ty con							
1	Công ty cổ phần Xây Lắp - Điện BIWASE	30	30	60	6.000.000	60% 100 tỷ đ	12%
2	Công ty Cổ phần tái chế vật liệu xanh (3R)	19,44	0	19,44	1.647.432	98,8% 16,67 tỷ đ	0%
Công ty liên kết							
3	Công ty CP ĐT XD Chánh Phú Hòa	207,09	49,44	256,54	16.400.000	43,16% 380 tỷ đ	15%
4	Công ty Cổ phần cấp nước Gia Tân (GIWACO)	0	69,84	69,84	5.634.737	32,46% 100 tỷ đ	0%
Công ty khác							
5	Công ty CP cấp nước Đồng Nai (DNW)	273,08	53,11	326,19	21.240.000	17,7% 1.000 tỷ đ	10%
6	Tổng Công ty SX và XNK Bình Dương (PRT)	213,76	0	213,76	12.000.000	4% 3.000 tỷ đ	3%
7	Tổng công ty TM XNK Thanh Lễ (TLP)	18,38	0	18,38	1.200.000	0,51% 2.366 tỷ đ	0,37%
8	Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (SNZ)	0	4,92	4,92	141.000	0,04% 3.756 tỷ đ	10%
Tổng cộng		761,77	207,30	969,07	64.263.169		

Trình tự và nội dung thực hiện góp vốn (nếu có) đối các đơn vị liên doanh, liên kết đều được Công ty BIWASE thực hiện phù hợp với chủ trương, nghị quyết của chủ sở hữu, UBND tỉnh và các quy định của pháp luật.

Hiệu quả của việc đầu tư: cổ tức cũng như các quyền lợi có liên quan khác của một số đơn vị đầu tư tài chính của BIWASE được thực hiện đầy đủ và kịp thời theo nghị quyết được đại hội đồng cổ đông thông qua.



Trụ sở Công ty cổ phần Xây lắp Cơ - Điện Biwase

- Tình hình hoạt động của các công ty con:

+ Công ty cổ phần Xây Lắp - Điện BIWASE (BIWELCO): với vốn điều lệ 100 tỷ đồng, BIWASE sở hữu 60% vốn điều lệ: Doanh thu đạt được năm 2021 khoảng 308 tỷ đồng, đạt 103 % doanh thu kế hoạch được giao (300 tỷ đồng), Lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 28,7 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức: 12%/năm. Mặc dù tác động của dịch Covid, tuy nhiên BIWELCO cũng đã nỗ lực hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu được giao, các công trình thực hiện điển hình trong năm 2021 như:

- Điện năng lượng mặt trời được triển khai và tận dụng không gian trồng tại khuôn



viên các NMN thuộc quản lý của doanh nghiệp với công suất 5,2MWp (kế hoạch giao 9 MWp) và mục tiêu đạt 35 MWp đến năm 2025.

Hệ thống điện mặt trời áp mái, công suất 3MWh

- Với thế mạnh về năng lực, kinh nghiệm trong xây lắp công

trình chuyên về cấp nước, xử lý nước thải, xây dựng, lắp đặt, điện và điện tự động hóa...Ra đời chưa đầy 1 năm Công ty cổ phần Xây lắp – Điện Biwase đã thực hiện nhiều công trình quan trọng như: Công trình Nhà máy xử lý nước thải Kiến An – Chợ Mới – An

Giang, công suất 10.000 m³/ngày đêm.

Nhiệt điện được lắp đặt tại nhà máy rác của doanh nghiệp, Nhiệt điện sử dụng hơi nóng của các nhà máy rác tỏa ra trong quá trình xử lý các rác thải rắn, đang hoàn thiện quy trình, trước mắt hoàn thành 5MW và kế hoạch 10 MW sau năm 2022.



+ Công ty Cp tái chế vật liệu xanh (3R): với vốn điều lệ 16,67 tỷ đồng, BIWASE sở hữu: 98,8%. Do ảnh hưởng chung bởi tình hình dịch bệnh Covid, sản phẩm gạch sản xuất không tiêu thụ được và không bù được chi phí sản xuất. Do vậy, để giảm thiểu thiệt hại có thể, vào tháng 9/2021, ban điều hành công ty 3R quyết định tạm ngưng hoạt động trong vòng 6 tháng do hoạt động không hiệu quả trong thời gian Covid.

2.6 Thông tin cổ phần và Cổ Đông

2.6.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần	Loại cổ phần	Số cổ phần tự do chuyển nhượng	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng*
192.920.000	Cổ phần phổ thông	132.809.789	60.110.211

* Hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, theo đó người lao động được mua ưu đãi cổ phần theo Nghị định 59 sẽ bị hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phần được mua ưu đãi trong thời hạn ít nhất là 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu (kể từ ngày 01/10/2016)

2.6.2 Cơ cấu cổ đông:

	Cổ đông	Số lượng	Cổ phần	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước	3.874	156.051.290	80,89
1	Tổ chức	35	119.770.139	62,08
2	Cá nhân	3.839	36.281.151	18,81
	Cổ đông nước ngoài	123	36.868.710	19,11
1	Tổ chức	48	35.589.510	18,45
2	Cá nhân	75	1.279.200	0,66
	Tổng cộng	3.997	192.920.000	100%



Biwase giữ đúng lời hứa với cổ đông về lãi cổ tức: Ngày 12/10 Công ty cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương (BWE) đã có buổi gặp gỡ, tiếp xúc các nhà đầu tư, giới thiệu kết quả sản xuất kinh doanh Quý III/2021.



Hội thảo gặp gỡ nhà đầu tư, cổ đông

2.7 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường - xã hội

Là một doanh nghiệp phục vụ chuyên ngành cấp nước, rác thải và thoát nước của tỉnh Bình Dương, nhiệm vụ theo như cam kết với tỉnh là thực hiện tốt các lĩnh vực được giao, do đó ngoài việc sử dụng hiệu quả các nguyên vật liệu sử dụng trong quá trình sản xuất nước sạch, xử lý rác thải và xử lý nước thải để giảm chi phí giá thành sản phẩm thì trong các quá trình hoạt động các yếu tố xả thải bao gồm nước thải và rác thải luôn được tái sản xuất hoặc được xử lý triệt để trong qua hệ thống dây chuyền sản xuất.

Hiện tại chi nhánh xử lý chất thải trực thuộc công ty BIWASE đảm nhận công tác thu gom, xử lý rác thải phát sinh trên địa bàn, trong đó giám đốc chi nhánh chịu trách nhiệm trước ban giám đốc công ty và người đại diện pháp luật công ty sẽ là người chịu trách nhiệm cao nhất về vấn đề môi trường trong công ty.

Tỷ lệ sản phẩm thu hồi để tái chế hoặc nguyên vật liệu thu hồi tái chế là 100% do Công ty có hệ thống xử lý nước cấp, rác thải, nước thải nội bộ, đáp ứng các tiêu chuẩn xử lý chất thải rắn theo quy định.

Trong bối cảnh ngày càng mở rộng quy mô kinh doanh và sản xuất, nhu cầu về nước của BIWASE ngày càng tăng. Chúng tôi nhận thấy mức độ phụ thuộc về nguồn nước của mình là không nhỏ vì vậy luôn ra sức kiểm soát và tiết kiệm nước, tuần hoàn tái sử dụng nước cũng như đảm bảo chất lượng chất thải đầu ra với hy vọng sẽ hạn chế những tác động tiêu cực đến môi trường là rất cần thiết.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn ra mạnh mẽ, nhân loại đang phải đối mặt với các nguy cơ đến từ việc hiệu ứng khí nhà kính, băng tan, mực nước biển dâng lên... Các bên liên quan đang yêu cầu các doanh nghiệp giải trình về trách nhiệm của mình trong những vấn đề này. Biwase là một doanh nghiệp phục vụ công ích nên Chúng tôi kiểm soát chặt chẽ việc phát thải để đảm bảo một quy trình sản xuất thân thiện với môi trường và cộng đồng.

Tại khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương, các sản phẩm đều được xử lý triệt để để tái sử dụng sản xuất ra các sản phẩm thân thiện với môi trường, điều này chứng tỏ cam kết của chúng tôi với môi trường, cũng như trao quyền kinh tế cho nhân viên của chúng tôi. BIWASE chứng minh cách mà các doanh nghiệp địa phương có thể tuân theo các nguyên tắc môi trường toàn cầu để ngăn chặn suy thoái môi trường cho các thế hệ tương lai.

2.7.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu sử dụng:

+ Lượng nguyên vật liệu:

Công ty sử dụng PAC và Clor cho quá trình lắng, lọc và tiệt trùng nước để tạo ra nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân và khách hàng. Đây là những hóa chất thông dụng, không đòi hỏi các chất hỗ trợ, các thiết bị và thao tác phức tạp, nhưng mang lại hiệu quả cao trong quá trình xử lý nước, ổn định độ pH của nước, góp phần tạo ra nguồn nước chất lượng và phù hợp theo quy định với tiêu chuẩn nước ăn uống như vôi, phèn, clo, PAC....

+ Lượng nước thải ra trong quá trình xử lý:

Sau khi qua các bể xử lý và vào mạng tiêu thụ một phần nhỏ tại bể thu hồi nước rửa lọc sẽ được bơm tái xử lý để sử dụng làm nguyên liệu cho lượng nước sạch xử lý tiếp theo. Lượng bùn còn tồn lại sẽ được vận chuyển và sử dụng làm nguyên liệu của khâu sản xuất gạch xây dựng tại nhà máy 3R.

+ Tiêu thụ năng lượng:

Công ty tiêu thụ điện năng và nhiên liệu là dầu diesel để phục vụ quá trình sản xuất kinh doanh. Điện năng chiếm phần lớn trong chi phí sản xuất nhằm phục vụ cho quá trình vận hành các thiết bị và nhà máy nước. Dầu diesel chỉ được sử dụng để chạy máy phát điện khi mất điện.

Ngoài ra, công ty còn sử dụng năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: khí bioga, điện năng.

Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: thực hiện công nghệ thu hồi khí bioga từ các bãi chôn lấp rác hợp vệ sinh kết hợp phát điện sử dụng điện dùng nội bộ xí nghiệp xử lý chất thải.

+ Tiêu thụ nước:

Nước đóng vai trò là nguồn nguyên liệu đầu vào đồng thời là sản phẩm đầu ra của Công ty. Công ty sử dụng nguồn nước chủ yếu từ Nước mặt sông Đồng Nai, sông Sài Gòn, thông qua quá trình xử lý nước như xử lý PAC, phèn, lắng cặn, lọc nước, khử trùng,... để sản xuất nguồn nước sạch cung cấp cho sinh hoạt, sản xuất, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Y Tế QCVN1/2009/BYT.

Công ty cũng luôn chú trọng khai thác nước hợp lý nhằm bảo vệ nguồn tài nguyên nước cũng như đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty.

2.7.2 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trong năm qua, Công ty luôn thực hiện nghiêm túc các quy định về xử lý chất thải và bảo vệ môi trường. Cụ thể, Công ty luôn có các phương án xử lý đối với từng loại chất thải khác nhau:

+ Đối với nước thải trong sản xuất

Nước thải được thu gom vào bể lắng bùn. Do thiết kế bể lắng bùn có diện tích tương đối nên nước thải ở đây lắng bùn xuống đáy, lượng nước trong ở trên chảy tràn ra nguồn tiếp nhận. Để đánh giá mức độ ô nhiễm, Công ty tiến hành lấy mẫu định kỳ gửi Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường phân tích các chỉ tiêu của nước thải theo Quy chuẩn Việt Nam QCVN40/2011

+ Đối với nước thải sinh hoạt

Nước thải từ nhà vệ sinh được thu và xử lý trước khi thải vào môi trường tiếp nhận. Tại các nhà máy và trụ sở làm việc đều có các bể tự hoại để xử lý.

+ Đối với khí thải

Hoạt động sản xuất nước chủ yếu tiêu thụ điện năng nên không thải ra khí thải. Máy phát điện chỉ sử dụng khi mất điện đột xuất hay có thông báo của điện lực, nên nguồn phát sinh khí thải không đáng kể. Máy phát điện khi hoạt động có thải ra khí thải nhưng ống thải khí được bố trí nằm giữa khuôn viên rộng lớn của nhà máy nên không ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh khu dân cư. Bên cạnh đó, xung quanh nhà máy trồng rất nhiều cây xanh nên khí thải sẽ được xử lý thông qua nhiều lớp cây xanh.

Ngoài ra, trong quá trình vận hành Nhà máy xử lý nước thải, Công ty vẫn đảm bảo thu gom rác thải nguy hại, khí thải và chất lượng nước thải đầu ra đạt theo quy định.

+ Đối với rác thải

Rác thải của cán bộ, công nhân viên nhà máy được thu gom cho vào các thùng riêng biệt, trong thùng có lót bọc nhằm tránh rơi rớt rác trong quá trình vận chuyển; thùng được để cách xa khu vực ăn uống, nhà dân lân cận. Hằng ngày có đơn vị thu gom rác đến thu gom tại khu vực nhà máy. Rác thải khác không nguy hại được xử lý đốt trong khuôn viên nhà máy. Bên cạnh đó, nhà máy đã bố trí các thùng rác ở những nơi thường tập kết rác. Hằng ngày, nhân viên của Công trình đô thị Bình Dương đến thu gom và vận chuyển chất thải thông thường của Nhà máy đến bãi rác để xử lý.

Do đặc thù của ngành cấp nước là khai thác, sản xuất và cung cấp nước sinh hoạt nên chất thải nguy hại gần như không đáng kể, nên không đáng lo ngại. Tuy nhiên, Công ty vẫn có những quy định để xử lý những loại chất thải này. Các chất thải nguy hại chủ yếu là giẻ lau dính nhớt trong quá trình sửa chữa sự cố máy bơm và các bóng đèn huỳnh quang bị hư. Các chất thải này đều tập trung vào một chỗ tại nhà máy, sau đó Công ty sẽ tìm đơn vị thu gom và xử lý để ký hợp đồng thu gom.

+ Sự phù hợp của các lĩnh vực hoạt động BIWASE với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật:

Các hoạt động ¹⁾	Mức độ tuân thủ của doanh nghiệp
+ Nước sạch:	Về chất lượng nước sau xử lý cấp ra mạng đạt tiêu chuẩn QC VN 01:2009/BYT. Các hệ thống quản lý chất lượng đang được áp dụng: ISO: Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 và Hệ thống quản lý môi trường – BS EN ISO 14001:2004/Cor1:2009.
+ Rác thải:	Hệ thống quản lý môi trường – BS EN ISO 14001:2004/Cor1:2009.
+ Môi trường:	Chất lượng nước thải sau xử lý ổn định, đạt loại A, QCVN 14:2008/BTNMT Hệ thống quản lý ISO 9001-2015 QCVN 6-1: 2010/BYT
+ Nước thải:	Chất lượng nước thải sau xử lý ổn định, đạt loại A, QCVN 14:2008/BTNMT
+ An toàn vệ sinh thực phẩm.	Đáp ứng theo các quy định
+ An toàn lao động,	Đạt tiêu chuẩn ISO 45001
+ Sức khỏe nghề nghiệp,	Đáp ứng theo các quy định
+ Thuế, bảo hiểm xã hội,	Đáp ứng theo các quy định

+ Một số chỉ tiêu chất lượng chính của sản phẩm so với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc mục tiêu của doanh nghiệp: Sự phù hợp của sản phẩm với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ... Chất lượng sản phẩm cung cấp.

- ✓ Hệ thống Quản lý chất lượng – ISO 9001:2015 cho phạm vi: “Sản xuất và kinh doanh nước sạch”, “Sản xuất và kinh doanh phân bón hữu cơ, gạch xây, gạch lát và bê tông. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại, chất thải y tế. Tái chế chất thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp”, “Sản xuất và kinh doanh nước uống tinh khiết đóng chai”.
- ✓ ISO/IEC 17025:2005 (Mã số: VILAS 817 – ngành Hóa): Phòng thí nghiệm – Trung tâm quản lý chất lượng nước – Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
- ✓ Hệ thống Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 cho phạm vi “Sản xuất và kinh doanh phân bón hữu cơ, gạch xây, gạch lát và bê tông. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại, chất thải y tế. Tái chế chất thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp”.
- ✓ Hệ thống quản lý Môi trường – ISO 14001:2015 cho phạm vi “Sản xuất và kinh doanh phân bón hữu cơ, gạch xây, gạch lát và bê tông. Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại, chất thải y tế. Tái chế chất thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp”.

2.8 Sáng kiến và giải thưởng**2.8.1 Một số sáng kiến được công nhận liên quan đến công nghệ áp dụng tại BIWASE**

STT	Tên sáng kiến	Năm được trao giải	Hiệu quả áp dụng	Đơn vị thực hiện
1	Thiết kế và chế tạo hệ thống máy nghiền phân Compost	Đạt giải Nhất hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần VII năm 2017 Quyết định 120/QĐ-BTCHT ngày 25/8/2017	Giúp nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc	Giám đốc Xí nghiệp xử lý chất thải, Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương Xí nghiệp xử lý chất thải, Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương
2	Thiết kế và chế tạo máy băm chất thải rắn công nghiệp công suất 10 tấn/giờ	Đạt giải Nhất hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc lần VII năm 2017 Quyết định 120/QĐ-BTCHT ngày 25/8/2017	Giúp nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc	Giám đốc Xí nghiệp xử lý chất thải, Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương Xí nghiệp Xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương, Công ty Cổ phần Nước -Môi trường Bình Dương
3	Nghiên cứu chế tạo hệ thống tự động hút xả bùn trong bể lắng nước ứng dụng trong ngành cấp thoát nước		<p>Không làm gián đoạn sản xuất phải ngưng để hút bùn bằng thủ công (định kỳ 1 quý phải ngưng bể 1 lần)</p> <p>Thời gian nhập máy với tính tương tự mất từ 6- 8 tháng. (Từ khi đàm phán đến ký kết hợp đồng mất 1 t nhất sáu tháng chưa kể thời gian giao hàng)</p> <p>Chi phí chế tạo thấp hơn khoảng 65% so với máy nhập từ nước ngoài cùng tính năng, góp phần giảm chi phí sản xuất đáng kể.</p> <p>Vật tư, vật liệu, thiết bị điện có sẵn thị trường trong nước. Tất cả đều chủ động trong quá trình sửa chữa, bảo trì.</p> <p>Tự sửa chữa khắc phục nên khả năng bảo hành vĩnh viễn so với hàng nhập ngoại chỉ có 24 tháng</p>	<p>Kỹ sư điện Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương</p> <p>Kỹ sư điện Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương</p>

2.8.2 Giải thưởng

Biwase được vinh danh và ghi tên vào Sách Vàng Sáng tạo Việt Nam

Tôn vinh những tác giả có công trình khoa học kỹ thuật mang tính sáng tạo, đột phá, làm thay đổi chất lượng, hiệu quả, năng suất hoạt động, nhưng phải bảo đảm tiết kiệm năng lượng, ứng dụng công nghệ mới phù hợp tiến trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Ngày 25/11 tại Hà Nội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức lễ công bố Sách Vàng sáng tạo Việt Nam 2021, Thạc sĩ Nguyễn Văn Thiên – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương (Biwase) với công trình “Giảm thất thoát nước” đã được vinh danh và ghi tên vào Sách Vàng Sáng tạo Việt Nam.

Biwase nhận Giải thưởng Quy hoạch Đô thị Quốc gia lần thứ II

Giải thưởng VUPA do Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam (VUPDA) tổ chức 2 năm 1 lần, với sự bảo trợ của Bộ Xây Dựng, Bộ Tài Nguyên và Môi Trường, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam



Giải thưởng VUPA 2020 thu hút 181 đề án, dự án, hồ sơ, ấn phẩm dự giải ở 5 thể loại: Đề án quy hoạch xây dựng; Các dự án đã được đầu tư xây dựng; Các ấn phẩm quy hoạch xây dựng; Quản lý đô thị xuất sắc; Chất lượng môi trường đô thị.

Ông Trần Chiến Công – Tổng giám đốc Biwase

(thứ 2 từ trái qua) tại Lễ trao giải

Giải thưởng VUPA chú trọng đến việc phát hiện và tôn vinh những tập thể, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác quản lý, phát triển đô thị. Giải thưởng cũng là sự khích lệ, cổ vũ các doanh nghiệp, doanh nhân có nhiều đóng góp nhiều hơn nữa cho sự thịnh vượng chung của đất nước

- UBND tỉnh Bình Dương trao giải Nhất cùng quyết định công nhận: Giải pháp làm giảm thất thoát nước ở Biwase do tác giả Nguyễn Văn Thiên – Chủ tịch HĐQT Biwase thực hiện. “Lãi thực tế trong kinh doanh nước sạch chỉ khoảng 5%. ngang hàng với tỷ lệ thất thoát nước tại các quốc gia tiên tiến trên thế giới như Nhật Bản, Singapore Nhiều công ty hoạt động không hiệu quả là do tỷ lệ thất thoát lớn, có nơi lên đến 30% (tỷ lệ cho phép tối đa 20%). Nhờ

giảm thất thoát nước nên Biwase kinh doanh có lãi, tạo điều kiện tích lũy đầu tư sản xuất, mở rộng phát triển”.



- Ngày 25/11/2021 tại Hà Nội, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức lễ công bố Sách Vàng Sáng tạo Việt Nam nhằm tôn vinh những tác giả công trình khoa học kỹ thuật mang tính sáng tạo, nâng cao năng suất, hiệu quả chất lượng lao động, tiết kiệm năng lượng, cải tiến công nghệ góp phần quan trọng vào tiến trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

Thạc sĩ Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương (BIWASE) với công trình "Chống thất thoát nước" đã được ghi tên vào Sách Vàng Sáng tạo Việt Nam.

Nhờ quản lý tốt công tác thất thoát nước đã giúp giá thành nước sạch ở Bình Dương vừa cạnh tranh vừa ổn định trong nhiều năm liền, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của các nhà doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tại Đại hội Thi đua Yêu nước tỉnh Bình Dương lần thứ V năm 2020 ông Phạm Thanh Hùng, Phó Tổng giám đốc Biwase vinh dự được Đảng – Nhà Nước tặng thưởng Huân Chương Lao động hạng III về thành tích nghiên cứu, tái chế, thu hồi khí biogas trong quá trình xử lý rác thải sản xuất ra nhiều sản phẩm hữu ích như: điện, phân bón, vật liệu xây dựng... góp phần ổn định giá thành xử lý rác thải, bảo vệ môi trường.

- Cũng tại Đại hội Thi đua Yêu nước tỉnh Bình Dương lần thứ V năm 2020, Ông Trần Chiến Công, Tổng giám đốc Biwase; ông Trần Văn Tính, Phó giám đốc Chi nhánh cấp nước Dĩ An được UBND tỉnh tặng bằng khen về thành tích Sản xuất – Kinh doanh giỏi.

- Với tinh thần “Không gì là không thể”, đội ngũ kỹ sư Biwase tiếp tục đào sâu, nghiên cứu, lắp đặt mới hệ thống lò đốt rác 200 tấn/ngày, có cả hệ thống thu hồi nhiệt và

turbine phát điện công suất 5MWh công nghệ khá hiện đại, được sản xuất tại Biwase dự kiến sẽ hoạt động trong tháng 06 năm 2021. Sự thành công này sẽ là cơ hội mới góp phần cho việc xử lý rác ở Việt Nam ngày càng tốt hơn.

SÁNG KIẾN KHOA HỌC NG KIẾN KHOA HỌC – GIẢI PHÁP KỸ THUẬT BIWASE



- Biwase tiếp tục giữ vị trí **“Top 50 doanh nghiệp hiệu quả nhất Việt Nam năm 2021”**:

Đây là bảng xếp hạng giá trị và uy tín thường niên, với sự tham vấn của các chuyên gia kinh tế, kinh doanh hàng đầu từ trường Kinh doanh Harvard, tham chiếu từ các bảng xếp hạng uy tín của thế giới như: Bloomberg Businessweek, Fortune, Forbes toàn cầu, nhằm tìm kiếm và vinh danh các công ty kinh doanh hiệu quả trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Đây là năm thứ 2 liên tiếp



Ông Trần Chiến Công – Tổng Giám Đốc Biwase nhận kỷ niệm chương tại Lễ Vinh danh “50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam”

Biwase giữ vững vị trí **“Top 50 doanh nghiệp hiệu quả nhất Việt Nam năm 2021”** dù tình hình kinh tế - xã hội chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Năm thứ 2 liên tiếp được bình chọn, Biwase đạt tỷ lệ lợi nhuận/vốn chủ sở hữu ROE đạt 11,4%; Tính thanh khoản, biến động lợi nhuận cổ phiếu Stock Return 3 năm liền ở mức 62,6%. Tăng trưởng doanh thu 3 năm liền 19%. Giá trị vốn hóa đến tháng 4/2021 là 5.981,2 tỷ đồng.

● UBND tỉnh Bình Dương vinh danh Doanh nghiệp – Doanh nhân tiêu biểu 2021. Nhân ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10, UBND tỉnh Bình Dương đã long trọng tổ chức lễ họp mặt, tôn vinh doanh nghiệp – doanh nhân Bình Dương tiêu biểu năm 2021 vì đã nỗ lực vượt qua khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất, tích cực tham gia đóng góp, hỗ trợ, đồng hành thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch của tỉnh.



Với thành tích trực tiếp hỗ trợ kinh phí phòng chống dịch; trao tặng trang thiết bị y tế, xe cứu thương, bộ kit xét nghiệm nhanh covid,... Những đóng góp của doanh nghiệp, doanh nhân đã góp phần tạo nên thành quả chống dịch của Bình Dương. UBND tỉnh Bình Dương đã tặng bằng khen cho 21 tập thể, 47 cá nhân có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế xã hội và chung tay đẩy lùi dịch Covid-19.

NHÂN NGÀY DOANH NHÂN VIỆT NAM UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG VINH DANH DOANH NGHIỆP – DOANH NHÂN TIÊU BIỂU NĂM 2021



Từ “Khoản vay về lĩnh vực cấp nước thuộc dự án “Mở rộng xử lý nước tại tỉnh Bình Dương, Việt Nam”, Ngân hàng Phát triển Châu Á – ADB đã được Tạp chí EuroMorney vinh danh và tặng giải thưởng IJGlobal, 2020 Công nhận thành tựu về các giao dịch trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng và năng lượng ở tất cả các lĩnh vực trên thế giới.



*Vận động viên Đinh Thị Như Quỳnh nhận
huy chương vàng nội dung cá nhân băng đồng*

ở nội dung: cá nhân tính giờ đường trường 3 km và 1 huy chương vàng đồng đội băng đồng...

- **Giải Bóng đá “Biwase vượt qua đại dịch”.**

Phát huy tinh thần “Khỏe để làm việc – Khỏe để chiến thắng Covid-19”, sáng ngày 30/10 tại Sân Bóng đá Hoa viên Bình Dương, phường Chánh Phú Hòa, Thị xã Bến Cát đã diễn ra giải đấu bóng đá nội bộ giữa 2 đội tuyển Cấp nước Bình Dương và Hoa viên Chánh Phú Hòa. Dù là giải đấu mang tính nội bộ, nhưng từ Ban Tổ chức, tuyển thủ, cổ động viên, khán giả...đều phải tuân thủ quy định 5K về an toàn phòng chống dịch.

Đặc biệt giải đấu đã truyền đi thông điệp rèn luyện sức khỏe, có sức khỏe tốt sẽ giúp trí lực dồi dào, dẻo dai trong công việc, góp phần chiến thắng Covid-19



2.9 Chính sách liên quan đến người lao động.

2.9.1 Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự thành công và phát triển bền vững của Công ty. Chính vì thế, hàng năm, Công ty luôn tích cực chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên. Công ty luôn tạo điều kiện để cán bộ, công nhân viên được làm việc trong môi trường an toàn, lành mạnh, được tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện nâng cao kỹ năng chuyên môn, kỹ năng quản lý, tham gia các chuyên đề nghiên cứu khoa học, phát triển năng lực bản thân. Ngoài ra, cán bộ, công nhân viên còn tổ chức các hoạt động văn nghệ thể thao để tăng cường giao lưu giữa các phòng ban, nâng cao tinh thần đoàn kết và phối hợp giữa các bộ phận trong thực hiện công tác chung.

Ban điều hành công ty luôn tạo điều kiện đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định và có tăng trưởng cho các CBCNV, từ đó đời sống người lao động ngày càng được nâng cao và an tâm công tác.

Trong năm, nâng lương đúng hạn cho người lao động và giải quyết các chế độ phụ cấp độc hại cho công nhân làm việc ở những công việc độc hại (phụ cấp 10% lương, phụ cấp thêm 4.000 đồng/ngày và tặng đường, sữa), tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho các nhân viên Chi nhánh xử lý chất thải

Ngoài các trường hợp thử việc, tất cả các cán bộ công nhân viên đều được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội (100%), bảo hiểm tai nạn lao động đầy đủ, kịp thời. Quy chế, thỏa ước lao động được ký với công đoàn, đại diện cán bộ công nhân viên và được cấp trên phê duyệt. Công ty thường xuyên rà soát lại những nhân viên hết hạn hợp đồng, đánh giá lại năng lực nếu đạt yêu cầu thì tiếp tục ký hợp đồng.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV tại các bệnh viện có uy tín, mua thẻ xanh và thẻ vàng cho cán bộ chủ chốt khám chữa bệnh tại các bệnh viện lớn trong và ngoài nước tại hệ thống Bảo hiểm Bảo Việt. Ngoài ra, công đoàn hướng dẫn, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV ở những cơ sở y tế có độ tin cậy cao.

2.9.2 Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty thành lập hẳn một trung tâm đào tạo, có nhiệm vụ tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, mở rộng theo yêu cầu hoạt động SXKD của công ty. Ngoài ra, công ty còn tổ chức các buổi hội thảo các công nghệ thiết bị mới nhằm nắm bắt kịp thời các tiên bộ của thế giới và trong nước, thực hiện tiêu chí không để lỗi thời trong khoa học công nghệ so với thế giới.

Hiện nay công ty có 3 trung tâm nghiên cứu ở các lĩnh vực: Điện – Điện tử, tin học, hóa - sinh, cơ khí nhằm nghiên cứu sâu hơn trong việc xử lý các loại nước thải, từng bước làm chủ trong điện điều khiển phần mềm SCADA, nhằm tiết kiệm điện và lao động. Riêng về cơ khí, công ty tiếp tục nâng cao năng lực cho nhân viên ở bộ phận này nhằm tự chủ dần về công nghệ phải nhập ngoại, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động.

2.10 Thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cũng chú trọng và quan tâm đến công tác xã hội, hỗ trợ cuộc sống của cộng đồng dân cư trên địa bàn. Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

Trong năm, vào tháng 8,9/2021, Công ty đã thực hiện giám giá tiêu thụ nước sạch cho mục đích sinh hoạt, HCSN và tại các khu cách ly trên địa bàn tỉnh Bình Dương trong thời điểm xảy ra dịch bệnh Covid- 19

Trong năm, công đoàn thực hiện: Ủng hộ đồng bào miền trung bị thiên tai, lũ lụt, nạn nhân chất độc màu da cam, xây nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, tặng quà cho các bộ đội biên phòng và đồng bào nghèo, hỗ trợ, cấp học bổng cho trẻ em nghèo hiếu học, hỗ trợ các trung tâm nuôi dưỡng trẻ em mồ côi, bệnh tâm thần v.v, góp phần tích cực vào chương trình an sinh xã hội của chính phủ.

Chung tay vì cộng đồng phòng chống dịch Covid: thời gian qua BIWASE cũng đã thực hiện nhiều hoạt động trong và ngoài tỉnh với tổng giá trị trên 33 tỷ đồng, gồm:

- + Tặng 500 triệu đồng cho quỹ vacxin phòng chống dịch trung ương và UBMTTQ VN tỉnh Bình Dương.
- + Tặng 150.000 bộ test nhanh cho Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid 19 tỉnh Bình Dương, tổng trị giá 11,25 tỷ đồng.
- + Tặng 2 xe cứu thương chuyên dụng cho huyện Vĩnh Cửu và huyện Trảng Bom (tỉnh Đồng Nai), tổng trị giá 2,5 tỷ đồng.
- + Tặng 30.000 bộ kim tiêm cho Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương, trị giá 30 triệu đồng.
- + Hỗ trợ cho UBND tỉnh Bình Phước (1tỷ đồng), tỉnh Bến Tre (1tỷ đồng).
- + Ngoài ra còn ủng hộ nước đóng chai Biwase, nước sạch cho các chốt kiểm soát, khu cách ly của tỉnh...(1,2 tỷ đồng) và Miễn giảm giá nước cho các đối tượng khách hàng sử dụng nước trong tháng 8,9/2021 khoảng (16 tỷ đồng).
- + và các hoạt động xã hội – từ thiện khác:



Đại diện Biwase thăm tặng quà người dân vùng lũ miền Trung, tỉnh Quảng Trị

2.11 Quản lý rủi ro nguồn nước

Để hạn chế thấp nhất những rủi ro có thể xảy ra, bộ phận quản lý rủi ro tại công ty cũng được triển khai thực hiện với các nguồn gây rủi ro được nhận dạng là khá đa dạng từ công tác nhân sự, tài chính, tuân thủ, chính sách, kỹ thuật... liên quan đến những hoạt động chính yếu cũng như phụ trợ của công ty để từ đó có những đề xuất xử lý can thiệp phù hợp và kịp thời nhất.

*** Một số nguy cơ, sự cố có thể xảy ra ảnh hưởng đến nguồn nước thô cũng như các giải pháp xử lý tại các nhà máy nước:**

Hiện nay, Công ty sử dụng nguồn nước mặt là sông Sài Gòn và sông Đồng Nai. Hàng năm vào mùa khô sông Sài Gòn khu vực hạ lưu chịu ảnh hưởng trực tiếp xâm nhập mặn, vào thời điểm mặn theo triều cường chỉ số Clorua vượt quá giới hạn cho phép bắt buộc phải ngừng khai thác nước. → giải pháp: Để đảm bảo cấp nước phục vụ dân sinh Công ty có phương án điều nước từ các Chi nhánh trực thuộc để hỗ trợ khu vực bị nhiễm mặn.

+ Thiếu hụt nguồn nước khai thác do vỡ đê (nếu có) (hồ Phước Hòa) → giải pháp: Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng – Phước Hòa khắc phục sự cố: Giải pháp lâu dài: BIWASE triển khai các phương án tích lũy nguồn nước thô.

+ Rủi ro nguồn nước nhiễm dầu (nếu có) → Giải pháp lâu dài: lắp đặt phao quây chắn dầu, xây dựng và diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu.

*** Các giải pháp quản lý vận hành hệ thống cấp nước bảo đảm an toàn cấp nước (bao gồm cả các giải pháp xử lý khi có sự cố): Biện pháp quản lý rủi ro Công ty đã và đang áp dụng:**

+ Phòng Thí nghiệm đạt chuẩn ISO 17025:2015

+ Đầu tư trang thiết bị kiểm thí nghiệm tăng cường kiểm soát nguồn nước thô

+ Tăng cường tần suất giám sát chất lượng nước thô, nước sau xử lý

+ Kiểm soát nguồn nước thô: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh lắp đặt các trạm quan trắc các thông số chất lượng nước nguồn: như pH, độ mặn, DO, Nitrate, độ dẫn điện, TSS.

+ Phần mềm ứng dụng: theo dõi giám sát chất lượng nước nguồn, nước sau xử lý qua hệ thống SCADA.

+ Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh kiểm tra chất lượng nước sau xử lý định kỳ hàng tháng.

+ Định kỳ khảo sát các kênh rạch gần hòng thu nước có nguy cơ ảnh hưởng đến chất lượng nước khai thác.



III. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.
- 3.2 Kế hoạch chỉ tiêu năm 2022.
- 3.3 Giải pháp thực hiện.



III. Nhận xét, đánh giá của Ban Tổng giám đốc

3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Do các sản phẩm của công ty chủ yếu là các sản phẩm, dịch vụ công ích nên kết quả thực hiện các lĩnh vực hoạt động chuyên ngành mang tính đặc thù, thì ngoài nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính thì quan trọng hơn là những hiệu quả về mặt môi trường, hạ tầng đô thị góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và tạo động lực phát triển cho tỉnh Bình Dương.

- **Cấp nước:**

- Trong kỳ, đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, triển khai thi công tuyến ống cấp nước đến các vùng nông thôn, vùng ven các thị trấn để người dân được hưởng lợi ích từ nguồn nước sạch của công ty và đáp ứng tiêu chí về tỷ lệ cấp nước sạch của đô thị mới cũng như để phát huy hiệu quả việc khai thác nước của các công trình nhà máy cấp nước của BIWASE đã được đầu tư mở rộng trong thời gian qua.
- Giá nước sạch được điều chỉnh phù hợp, kịp thời (bắt đầu từ kỳ hóa đơn tháng 1/2021).
- Về chống thất thoát kết quả khá phần khởi đạt 5% (giảm 0,33% so với kế hoạch 2021(5,33%)) và cần được duy trì ở mức thất thoát thấp và đầu tư thêm nhiều thiết bị có giá trị nhằm ổn định áp lực trong mạng lưới, phát hiện xử lý một số lỗi bất hợp lý trên mạng.
- Hỗ trợ khách hàng sử dụng nước sinh hoạt cũng như Hành chánh sự nghiệp, tại các khu cách ly, các khu phong tỏa, công ty thực hiện miễn giảm giá nước trong tháng 8,9/2021.
- Ngoài ra, do ảnh hưởng dịch covid cũng như sự ngưng trệ của một số hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương, trong đó BIWASE vào những tháng do tác động của giãn cách xã hội (tháng 7→9/2021) kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng bị ảnh hưởng sụt giảm, tuy nhiên với nỗ lực của chính quyền địa phương, ban điều hành và tập thể BWE trong công tác phòng chống dịch cũng như tăng cường các hoạt động và kết quả cũng đã được hồi phục và tăng trưởng trở lại ngay sau hết thời gian cách.(Chi tiết tại phụ lục kết quả hoạt động theo từng tháng đính kèm).

- **Rác thải:**

- Công tác cung cấp nước sạch và thu gom, xử lý rác thải ngày càng mở rộng phạm vi dịch vụ, lượng rác sinh hoạt thu gom và xử lý ngày càng tăng cao, công nghệ được sử dụng tiên tiến và xử lý triệt để, tối đa tận dụng những nguồn lực, tài nguyên hiện có để tạo ra những sản phẩm có ích cho xã hội.
- Công trình Rác Tân Long: tiến độ thực hiện đền bù giải chưa đạt như mong đợi.
- Trong năm 2021 thì hầu hết rơi vào khoản thời gian bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid 19 trên toàn Thế giới và Việt Nam, trong đó nguồn nguyên liệu bị đứt đoạn, các thị trường xuất khẩu cũng dừng nhập hàng do thực hiện cách ly và đóng cửa tại các quốc gia, vùng lãnh thổ gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh của khu vực doanh nghiệp trên thế giới nói chung và các doanh nghiệp Việt Nam nói riêng. Tại Việt Nam đỉnh điểm dịch vào tháng 6 với chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 về thực hiện giãn cách toàn xã hội trong đó tỉnh Bình Dương áp dụng nhiều ngày. Trong khi đó, công ty phải hoạt động liên tục để đảm bảo cung cấp các dịch vụ đầy đủ và liên tục và thậm chí cần phải làm tốt hơn như tăng cường công tác quét dọn đường phố, khử trùng nơi sản xuất, nơi làm việc và nơi công cộng để đảm bảo vệ sinh môi trường trong cộng

đồng đặc biệt những nơi dành cho việc cách ly do nghi ngờ nhiễm bệnh trên địa bàn tỉnh Bình Dương ...

- **Nước thải:**

- Các hệ thống thu gom, xử lý nước thải mới được đưa vào hoạt động nên trong năm lượng nước thải thu gom đạt khá và có nhiều tiềm năng tăng trưởng khách hàng đầu nổi trong những năm tới.

- **Lĩnh vực khác:**

Đáp ứng nhu cầu thuận lợi khi sử dụng nước đóng chai tại các khu cách ly, các khu phong tỏa trong thời gian phòng chống dịch bệnh, công suất nhà máy sản xuất nước đóng chai đã phải chạy hết công suất và nhân viên luôn được tăng cường, làm việc liên tục mới có thể đáp ứng đủ và kết quả doanh thu tăng trưởng tốt.

- **Đầu tư:**

- Đầu tư tài chính: trong năm 2021, công ty mở rộng đầu tư tại công ty cổ phần cấp nước Gia Tân – thuộc tỉnh Đồng Nai, đây được đánh giá là thị trường có nhiều tiềm năng cấp nước.
- Liên quan đến đầu tư tài chính tại một số doanh nghiệp ngoài ngành, cụ thể tại các công ty 3/2, Thành Lễ cũng có dấu hiệu khởi sắc, giá trị trường của các cổ phiếu này trong thời gian qua tăng trưởng tốt, tuy nhiên vẫn còn một số việc chưa như ý như cổ tức vẫn còn thấp...
- Công trình xây dựng khu nhà ở xã hội 12 tầng (216 căn hộ với khả năng tiếp nhận khoảng 667 người) Quy mô dự án thuộc công trình xây dựng cấp I gồm: 1 hầm, 1 trệt và 11 tầng lầu với tổng diện tích khu đất 4.613,6 m² với giá trị thực hiện lũy kế là 184,47 tỷ đồng, hiện đang trong quá trình giải ngân vốn vay và thu hồi vốn đầu tư từ khách hàng, tuy nhiên chưa được đầy đủ.
- Việc chuẩn bị hồ sơ pháp lý cho dự án Xa lộ Nước Long Thành tại tỉnh Đồng Nai cũng đang được công ty BWE gấp rút triển khai và có nhiều chuyển biến tốt.

- **Về chăm lo đời sống người lao động:**

- Ban điều hành công ty luôn tạo điều kiện đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho các CBCNV, từ đó đời sống người lao động ngày càng được nâng cao và an tâm công tác. Thu nhập bình quân năm 2021 đạt: 18,5 triệu đồng/người/tháng. Mức tăng thu nhập trung bình năm đạt 5%. Ngoài ra, công ty cũng rất chú trọng đến việc đời sống tinh thần cho CBCNV thông qua việc tổ chức các giải phong trào thi đua thể dục thể thao tại đơn vị.

3.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Vượt lên mọi khó khăn, tự cải tiến chính bản thân, từng người lãnh đạo, người quản lý, người công nhân luôn phấn đấu tăng năng suất lao động năm sau cao hơn năm trước, ngày càng làm hài lòng khách hàng nhiều hơn. Từ đó, một số chỉ tiêu kế hoạch công ty đặt ra, cụ thể như sau:

Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

- Tổng Doanh thu: tăng trưởng $\geq 10\%$ thực hiện năm 2021

(Khoảng 3.850 tỷ đồng - gồm doanh thu nội bộ)

- Lợi nhuận sau thuế: ≥ 750 tỷ đồng.
- Thất thoát giảm toàn công ty: \leq năm 2021 (5%/năm).
- Cổ tức mong đợi: $\geq 13\%$ vốn điều lệ.
- Nước thương phẩm: $\geq 180.000.000$ m³.
- Lượng rác các loại tiếp nhận và xử lý: tăng \geq % như năm 2021.
- Lượng nước thải thu gom, xử lý: tăng \geq % như năm 2021.
- Khách hàng cấp nước: tăng đạt ≥ 25.000 đầu nối.
- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các công trình trọng điểm. Sửa chữa, tu bổ, mua sắm thiết bị để bảo đảm kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Năm 2022 hứa hẹn nhiều thành công mới: mặc dù diễn biến dịch bệnh còn phức tạp nhưng thời gian qua việc thu hút đầu tư FDI tại Bình Dương vẫn thuộc top đầu của cả nước. Trong đó, Biwase đã tự tin định hướng phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2022 dựa trên các mục tiêu tăng trưởng cụ thể:

+ Tăng trên 5% sản lượng nước sạch tiêu thụ so với năm 2021 đi đôi với tăng công suất phân phối, giá cả ổn định, số lượng đầu nối là ưu tiên hàng đầu. Đây là mặt hàng chính dẫn dắt thị trường và doanh thu của công ty; Tích cực tăng công suất nhà máy nước Chơn Thành lên 180.000m³/ngày đêm bằng việc đầu tư thêm tuyến ống D800-D1.200 mm; Hoàn thành nâng cấp công suất nhà máy nước Uyên Hưng (TX Tân Uyên); Đẩy nhanh tuyến ống nước sạch TP mới – Mỹ Phước 300.000m³/ngày đêm; Chuẩn bị đưa vào vận hành nhà máy nước thải Thủ Dầu Một giai đoạn II, nâng công suất xử lý lên 35.000m³/ngày đêm.

+ Tăng công suất xử lý chất thải thêm 3 lần so với hiện tại, đạt 2.520 tấn/ngày. Điện tái tạo sản xuất 2MW từ khí gas và 5MW từ lò đốt rác;

Cơ sở để Biwase xây dựng kế hoạch tăng trưởng, phát triển nguồn thu nhờ vào Tỷ lệ hoàn thành tiêm chủng vaccine ngừa Covid-19 tỉnh Bình Dương năm 2021-2022 đạt trên 95% dân số; Tỉnh có những phản ứng nhanh chóng, hiệu quả nhằm phòng ngừa, ngăn chặn sự lây lan và kiểm soát tốt dịch bệnh; Với chính sách đồng hành, sát cánh cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn, Bình Dương vẫn tiếp tục là địa điểm hấp dẫn, thu hút đầu tư ... kinh tế Bình Dương vẫn đang phục hồi, tiếp tục giữ lợi thế và hứa hẹn sẽ phát triển tốt.

3.3 Giải pháp thực hiện

Về cơ bản nếu tình hình dịch bệnh COVID-19 được kiểm soát, tình hình kinh tế tại Bình Dương sẽ hồi phục tốt và có khả năng phát triển nhanh vào năm 2022 thông qua việc thu hút vốn đầu tư của các dự án với quy mô lớn tại Bình Dương như hợp tác phát triển thành phố mới Bình Dương giữa Becamex IDC với Capitaland(Singapore) với giá trị đầu tư khoảng 1,12 tỷ \$Singapore, đầu tư hơn 1 tỷ USD vào khu đất rộng 44 ha tại tỉnh Bình Dương của Tập đoàn LEGO,... Qua đó sẽ tạo ra cơ hội cho BIWASE trong việc phát triển dịch vụ của mình. Đề xuất một số giải pháp như sau:

Lĩnh vực cấp nước:

Đầu tư mạng lưới ống phân phối, phát triển công tác đầu nối khách hàng nhằm cung cấp nước sạch cho người tiêu dùng, sản xuất ngày càng nhiều hơn và để phát huy tối đa công suất của các công trình đã được hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2020 như NMN Tân Hiệp, Dĩ An, Uyên Hưng, Nam Tân Uyên và NMN Chơn Thành.

Giá nước sạch được điều chỉnh phù hợp, kịp thời (bắt đầu từ kỳ hóa đơn tháng 1/2022).

Công ty tiếp tục tập trung đầu tư mở rộng phạm vi cấp nước ở những khu vực có tiềm năng như TX Tân Uyên, huyện Bắc Tân Uyên, huyện Bàu Bàng, huyện Hớn Quản, Chơn thành – tỉnh Bình Phước.

Tiếp tục tổ chức, quản lý thực hiện các dự án và thu xếp nguồn vốn phù hợp, kịp thời phục vụ công tác đầu tư các công trình cấp nước.

Ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cải thiện điều kiện lao động, giảm thất thoát nước. Ứng dụng công tác tin học để nâng cao hiệu quả quản lý, dịch vụ khách hàng.

Tiếp tục và đẩy nhanh triển khai chương trình thu tiền nước qua hệ thống thu hộ, nhờ thu.

Lĩnh vực xử lý chất thải:

Tăng cường thu gom và xử lý hết lượng rác tiếp nhận ngày càng tăng cao của nhà máy xử lý chất thải cũng như phát huy hết công suất dây chuyền xử lý rác thành phân hữu cơ, công suất 840 tấn/ngày và lò đốt rác, công suất 200tấn/ngày đã đưa vào vận hành sử dụng.

Hoàn thiện hồ sơ liên quan đến các khu đất phục vụ Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tân Long.

Phát triển, mở rộng việc kinh doanh và tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị đối với các sản phẩm gạch con voi, phân bón con voi và nước đóng chai.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiên cứu, hoàn chỉnh các công nghệ xử lý rác, tăng cường công tác bán và chuyển giao thiết bị xử lý rác.



Lĩnh vực thu gom, xử lý nước thải:

Tiếp tục hoàn thiện và trình duyệt phương án đơn giá dịch vụ thoát nước thải sinh hoạt để có thể áp dụng đơn giá mới.

Tăng cường công tác đầu nối khách hàng và hoàn thiện cơ chế thu gom nước thải đối với khách hàng công nghiệp.

Nhiệm vụ khác:

Tăng cường công tác thu hồi vốn đầu tư của công ty đã đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội 12 tần – An Phú.

Tiếp tục nâng cao nhận thức người lao động, nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ, cải tiến trong công tác điều hành, quản lý vận hành hiệu quả, tiết kiệm chi phí. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, kiện toàn bộ máy quản lý, tăng năng suất và hiệu quả lao động.

Nghiên cứu mở rộng thị trường kinh doanh với tầm nhìn dài hạn, trong đó nỗ lực tập trung mở rộng phạm vi đầu tư trong ngành cấp nước.

Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trạng thái bình thường mới. Luôn sẵn sàng ở tư thế chủ động, không chủ quan, không lơ là, để đảm bảo an toàn sức khoẻ và tính mạng cho người lao động; đồng thời tiếp tục thúc đẩy thực hiện các công việc, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh,... trong năm 2022 để hoàn thành kế hoạch, nghị quyết đã đề ra tại đại hội cổ đông năm 2022.



IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 4.1 Đánh giá các mặt hoạt động của công ty.
- 4.2 Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty
- 4.3 Về công tác quản trị tài chính
- 4.4 Kế hoạch quản trị và định hướng phát triển Doanh nghiệp
- 4.5 Giải pháp hoạt động



IV ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.**4.1 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021****4.1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương gồm 07 (bảy) thành viên như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
1.	Nguyễn Văn Thiên	Chủ tịch HDQT	Sở hữu cá nhân: 7.717.390CP (4%)
2.	Trần Chiến Công	Thành viên HDQT	Sở hữu cá nhân: 1.810.149CP (0,94%) Đại diện cho Tổng công ty BECAMEX: 37.500.000 CP (19,44%)
3.	Dương Hoàng Sơn	Thành viên HDQT	Sở hữu cá nhân: 321.100CP (0,17%)
4.	Nguyễn Văn Trí	Thành viên HDQT không điều hành	Sở hữu cá nhân: 200.000 CP (0.1%)
5.	Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HDQT độc lập	Sở hữu cá nhân: 1.929.200CP (1%)
6.	Tạ Trọng Hiệp	Thành viên HDQT độc lập	Sở hữu cá nhân: 200.000 CP (0.1%)
7.	Nguyễn Thị Thu Vân	Thành viên HDQT độc lập	Sở hữu cá nhân: 211.500CP (0,11%) Miễn nhiệm HDQT từ ngày 12/03/2021
	Phạm Thanh Vũ	Thành viên HDQT độc lập	Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) Trúng cử HDQT từ ngày 12/03/2021

(Số lượng cổ phiếu căn cứ vào danh sách cổ đông chốt đến ngày 04/01/2022)

4.1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị**a. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2021, mặc dù tình hình dịch covid 19 bùng phát mạnh nhưng HĐQT Công ty đã tổ chức được 7 cuộc họp, trong đó có 2 cuộc họp online diễn ra vào thời điểm căng thẳng (từ tháng 7-9/2021), khi các tỉnh phía Nam phải thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị của chính phủ. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát và đại diện Ban Giám đốc Công ty. Báo cáo ghi nhận sự tham gia của thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT trong năm 2021 như sau:

TT	Họ tên thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn Thiên	Chủ tịch HĐQT	7/7	100%	
2.	Trần Chiến Công	Thành viên HĐQT	7/7	100%	
3.	Dương Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT	7/7	100%	
4.	Nguyễn Thanh Phong	Thành viên HĐQT độc lập	7/7	100%	
5.	Nguyễn Văn Trí	Thành viên HĐQT	7/7	100%	
6.	Tạ Trọng Hiệp	Thành viên HĐQT độc lập	7/7	100%	
7.	Nguyễn Thị Thu Vân	Thành viên HĐQT độc lập	2/7	28,57%	Miễn nhiệm từ ngày 12/03/2022
	Phạm Thanh Vũ	Thành viên HĐQT độc lập	5/7	71,43%	Trúng cử HĐQT từ ngày 12/03/2022



HĐQT tặng hoa chúc mừng ông Phạm Thanh Vũ (thứ 3 từ phải sang)

Ông Phạm Thanh Vũ được Đại hội cổ đông thường niên 2021 bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị, thay vị trí của bà Nguyễn Thị Thu Vân, nguyên Phó Tổng giám đốc Biwase, thành viên Hội đồng quản trị, do được UBND tỉnh điều động nhận nhiệm vụ công tác khác. Ông Vũ từng tốt nghiệp cử nhân kinh tế, Đại học Quốc gia TP.HCM, thạc sĩ quản trị kinh doanh.

b. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Ngoài các nghị quyết của HĐQT được thông qua tại Biên bản các cuộc họp HĐQT, trong năm 2021, HĐQT Công ty đã ban hành các Nghị quyết về những vấn đề chính sau:

STT	Số và ký hiệu	Ngày ký	Nội dung
1.	20/NQ-HĐQT	24/03/2021	V/v thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP năm 2021 cho CBCNV Công ty CP Nước - Môi trường Bình Dương.
2.	25/NQ-HĐQT	16/04/2021	V/v thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP Nước-Môi trường Bình Dương.
3.	27/NQ-HĐQT	25/05/2021	V/v điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo số vốn điều lệ mới.
4.	28/BB-HĐQT	30/06/2021	V/v thông qua đầu tư gia tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Cấp Nước Gia Tân
5.	32/BB-HĐQT	26/08/2020	V/v thống nhất việc ký kết hợp đồng với bên liên quan-Công ty CP Xây lắp điện BIWASE.
6.	38/BB-HĐQT	26/10/2021	V/v thống nhất việc ký kết hợp đồng với bên liên quan-Công ty CP Xây lắp điện BIWASE
7.	41/NQ-HĐQT	30/11/2021	Thông qua tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt 12%; Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2022.

c. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị

– Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty.

– HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt, sát sao trong việc thực thi các nội dung Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 đề ra và việc thực hiện các Quyết định của HĐQT đã ban hành về hoạt động của Công ty.. Trước tình hình khó khăn do dịch Covid 19 bùng phát mạnh trong đợt dịch thứ 4, HĐQT đã điều chỉnh chiến lược, đưa ra các quyết sách, giải pháp, chiến thuật kinh doanh mới thích ứng với tình hình dịch bệnh nhằm đảm bảo các mục tiêu sản xuất kinh doanh luôn được kiểm soát hàng tháng, quý cũng như kịp thời đôn đốc, nhắc nhở Ban Giám đốc công ty thực hiện có trọng tâm, trọng điểm các dự án đầu tư mang tính chiến lược. Một số kết quả nổi bật đã đạt được như:

- ❖ Tháng 03/2021: đường ống cấp nước D 1.200 từ Chi nhánh cấp nước Chơn Thành (BIWASE), huyện Chơn Thành đã vươn đến Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Becamex Bình Phước và huyện Hớn Quản, góp phần nâng cao điều kiện sống của người dân địa phương, phát triển sản xuất công nghiệp cũng như đô thị - dịch vụ cho tỉnh Bình Phước.
- ❖ Tháng 04/2021: tại ĐHCĐ thường niên năm 2021 diễn ra vào ngày 08/04/2021 của Công ty CP Cấp Nước Gia Tân, Ông Nguyễn Văn Thiên-Chủ tịch HĐQT- và ông Trần Chiến Công –Tổng Giám đốc -BIWASE- đã trúng cử vào danh sách HĐQT

Công ty CP Cấp Nước Gia Tân NK 2021-2025. Ông Nguyễn Văn Thiên được HĐQT tín nhiệm bầu giữ chức vụ Chủ tịch;

- ❖ Tháng 06/2021: Công ty đã đầu tư gia tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Cấp Nước Gia Tân, nâng tỷ lệ sở hữu đến thời điểm hiện tại là 32,2% và Công ty Gia Tân trở thành Công ty liên kết của BIWASE.

Ngày 29 tháng 6/2021, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã được tạp chí EuroMorney, tổ chức truyền thông tư nhân uy tín nhất Châu Âu chuyên Tài chính Quốc tế, trao giải thưởng IJGlobal 2020 DFI (giải thưởng giao dịch năm dành cho khu vực Châu Á-Thái Bình Dương). Bình Dương – BIWASE là 1 trong 4 dự án lớn góp phần mang lại vinh dự cho ADB qua khoản vay về lĩnh vực cấp nước thuộc dự án “Mở rộng xử lý nước tại tỉnh Bình Dương - Việt Nam”;

Công ty cũng tổ chức nhiều buổi Hội thảo chuyên đề giải pháp ứng phó hạn mặn 2021 và phân bón hữu cơ Con Voi Bình Dương tại các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long, góp phần mang sản phẩm phân bón Con Voi Bình Dương đến với bà con nông dân. Kết quả bước đầu sản phẩm được người tiêu dùng quan tâm lựa chọn vì mang lại hiệu quả cao, phù hợp với xu hướng Nông Sản Sạch;

- ❖ Tháng 09/2021: dưới sự dẫn dắt trực tiếp của Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty, đội ngũ kỹ sư của Chi nhánh Xử lý Chất thải của Công ty đã nghiên cứu, thiết kế và chế tạo thành công lò đốt công suất 200 tấn/giờ. Đây là công trình có mục tiêu kép, vừa đốt rác công nghiệp, sinh hoạt, vừa kết hợp phát điện, sản xuất năng lượng sạch (lò đốt rác cấp nhiệt cho lò hơi chạy turbine phát điện với công suất 5.000KW) được chuyển giao công nghệ từ Siemens – CHLB Đức;
- ❖ Tháng 10/2021: vượt qua nhiều trở ngại do dịch bệnh, Công ty đã tổ chức thành công buổi gặp gỡ, trao đổi trực tiếp với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh đã được kiểm soát tương đối tốt. Tại buổi gặp gỡ, HĐQT Công ty đã thông báo kết quả SXKD 3 quý đầu năm 2021 và phương hướng, kế hoạch tăng tốc trong quý IV để đảm bảo đưa kế hoạch năm về đích an toàn;
- ❖ Tháng 11/2021: sau thời gian ứng dụng, và mang lại hiệu quả cao cho Bình Dương, Công trình “Giảm thất thoát nước” của Chủ tịch HĐQT BIWASE được vinh danh trong Lễ công bố Sách vàng Sáng tạo Việt Nam năm 2021 do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ (KH-CN), Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức Lễ công bố Sách vàng Sáng tạo Việt Nam năm 2021.
- ❖ Tháng 12/2021: BIWASE đón nhận Giải Vàng- thể loại “Chất lượng môi trường đô thị” – hạng mục: công trình xử lý nước thải và Giải Bạc-hạng mục: công trình xử lý chất thải- Giải thưởng Quy hoạch Đô thị Quốc gia lần thứ II (VUPA 2020) do Hội Quy hoạch Phát triển Đô thị Việt Nam (VUPDA) tổ chức 2 năm 1 lần, với sự bảo trợ của Bộ Xây Dựng, Bộ Tài Nguyên và Môi Trường, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.
- ❖ Tháng 1/2022: BIWASE được trao tặng danh hiệu “Top 50 doanh nghiệp hiệu quả nhất Việt Nam năm 2021” do tạp chí Nhịp Cầu Đầu tư tổ chức (lễ trao giải dự kiến diễn ra vào tháng 7/2021 nhưng bị trì hoãn do tình hình dịch bệnh). Đây là bảng xếp hạng giá trị và uy tín thường niên, với sự tham vấn của các chuyên gia kinh tế, kinh doanh hàng đầu từ trường Kinh doanh Harvard, tham chiếu từ các bảng xếp hạng uy tín của thế giới như: Bloomberg Businessweek, Fortune, Forbes toàn cầu, nhằm tìm

kiếm và vinh danh các công ty kinh doanh hiệu quả trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Đây là năm thứ 2 liên tiếp Biwase giữ vững vị trí “Top 50 doanh nghiệp hiệu quả nhất Việt Nam năm 2021” dù tình hình kinh tế - xã hội chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19.

- ❖ BIWASE đã triển khai chương trình “Điện mặt trời” tại các chi nhánh nhằm tạo ra nguồn năng lượng tái tạo Xanh – Sạch – Thân thiện môi trường hiện tại đã lắp được 5MW. Dự kiến hệ thống điện mặt trời của Biwase sẽ lắp đủ 7MW vào đầu năm 2022.
- Kiểm tra chặt chẽ công tác quản lý điều hành cũng như việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc tuân thủ công bố thông tin theo quy định.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát Ban Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty. Nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, kiểm tra việc thực thi công việc theo sự phân công nhiệm vụ hoặc phân cấp từ HĐQT.
- Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc Ban Giám đốc thực hiện công tác chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư các công trình công ty đang triển khai xây dựng đúng chất lượng và kỹ thuật công trình, nhằm đưa vào sử dụng đúng tiến độ và đạt hiệu quả sử dụng ngay khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.
- Ngoài ra, HĐQT quan tâm chỉ đạo và giám sát sâu sát đến các hoạt động như:
 - + Tăng cường công tác phát triển khách hàng.
 - + Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực, bổ sung kỹ năng làm việc.
 - + Quản lý các khoản công nợ và chi phí.
 - + Đầu tư nâng cao trình độ khoa học công nghệ áp dụng tại đơn vị.
 - + Giải pháp nâng cao năng suất lao động và nâng cao hiệu quả sản xuất.
 - + Chú trọng công tác gìn giữ và nâng cao uy tín, hình ảnh, thương hiệu của công ty.

d. Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty trong năm 2021

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động cho HĐQT và Ban điều hành Công ty đã được chi trả theo đúng quy định của pháp luật và trong mức chi phí do ĐHCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt

e. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

Năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn do vừa phải lo đối phó với dịch bệnh, vừa phải đảm bảo hoạt động SXKD, HĐQT cũng có những chỉ đạo kịp thời dựa trên kế hoạch SXKD năm 2021;

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động. Trong năm, Tổng Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và nghị quyết của HĐQT công ty.

HĐQT thường xuyên chỉ đạo và theo dõi công tác điều hành hoạt động SXKD của Tổng Giám đốc phối hợp với Ban Kiểm soát giám sát các vấn đề

- + Thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 đề ra và việc thực hiện các Quyết định của HĐQT đã ban hành về hoạt động của Công ty.
- + Qua các cuộc họp của HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo tình hình SXKD tính đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng hoạt động điều hành trong thời gian tới để HĐQT xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có chỉ đạo kịp thời; Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động của doanh nghiệp kịp thời đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho mọi hoạt động SXKD của Công ty.
- + Thông qua nội dung kiểm tra, đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình tài chính và điều hành hoạt động SXKD của Tổng Giám đốc.
- + Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
- + Thường xuyên đôn đốc nhắc nhở Tổng Giám đốc kiểm tra giám sát các dự án mà công ty đang triển khai xây dựng nhằm đưa vào sử dụng đúng tiến độ, phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

Ngoài ra, HĐQT quan tâm chỉ đạo và giám sát sâu sát đến các hoạt động như:

- Tăng cường công tác phát triển khách hàng ở tất cả các lĩnh vực: cấp nước, rác thải và nước thải; tập trung đẩy mạnh công tác quảng bá, tiếp thị sản phẩm Phân bón Con voi Bình Dương đến khách hàng, đặc biệt là các tỉnh khu vực ĐBSCL.
- Tham gia ủng hộ quỹ phòng chống covid 19 với tổng số tiền là 20,4 tỷ đồng, bao gồm vật tư, thiết bị y tế, phương tiện vận chuyển, nước uống và nhiều hoạt động hỗ trợ khác.
- Thực hiện chương trình “Vì đàn em thân yêu”, công ty đã tổ chức trao học bổng cho học sinh nghèo có cha, mẹ mất vì Covid, mua điện thoại và máy tính laptop cho các em, ủng hộ trẻ em mồ côi ăn tết...với tổng số tiền trị giá 230.000.000 đồng.
- Công ty còn ủng hộ cho trẻ mồ côi, chương trình “Xuân cho bệnh nhân nghèo ở lại bệnh viện”; Tặng quà cho người nghèo ở các vùng biên giới tỉnh Bình Phước ăn tết với tổng số tiền trị giá 559.000.000 đồng.
- Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực, bổ sung kỹ năng làm việc, tay nghề chuyên môn cho CB CNV toàn Công ty, góp phần nâng cao hiệu suất lao động trong công ty, giảm giá thành sản phẩm.
- Quản lý các khoản công nợ và chi phí hợp lý.
- Đầu tư nâng cao trình độ khoa học công nghệ áp dụng tại đơn vị.
- Giải pháp nâng cao năng suất lao động và nâng cao hiệu quả SXKD.
- Chú trọng công tác gìn giữ và nâng cao uy tín, hình ảnh, thương hiệu BIWASE.

4.2 Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

HĐQT thường xuyên giám sát các công tác điều hành quản lý, chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc để thực hiện kịp thời tiến độ kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác tuân thủ theo đúng pháp luật, điều lệ, quy chế quản lý tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước, nỗ lực triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao vai trò và năng lực của Ban Tổng Giám đốc thể hiện trong năm qua khi dẫn dắt tập thể cán bộ công nhân viên Công ty thực hiện được các mục tiêu kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Ban Tổng Giám đốc cũng hỗ trợ kịp thời cho cán bộ công nhân viên, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, duy trì môi trường làm việc ổn định, lành mạnh, thân thiện.

Vượt qua những khó khăn, thử thách do dịch bệnh, với quyết tâm và nỗ lực cao nhằm thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2021, HĐQT luôn theo sát và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện đạt và vượt nhiều nội dung kế hoạch đề ra. Hoạt động của Ban Giám đốc được đánh giá mỗi 2 tháng 1 lần và theo định kỳ từng quý. Kết quả SXKD năm 2021 đạt các chỉ tiêu đề ra tại ĐHCĐ thường niên 2021.

Nhìn chung, Ban Giám đốc đã hoàn thành những mục tiêu quan trọng như: đầu tư, phát triển hệ thống cấp nước, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện đúng tiến độ và phát huy hiệu quả ngay khi đưa vào sử dụng..., triển khai thực hiện nhiều biện pháp kinh doanh, tiếp thị khách hàng thích ứng với tình hình dịch bệnh, và quan trọng hơn hết kết quả kinh doanh năm 2021 các chỉ tiêu chính đều đạt và vượt so với tinh thần và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2021.

4.3 Về công tác quản trị tài chính

Công tác quản trị tài chính luôn được HĐQT chú trọng. Công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động kinh doanh, trong XDCB thường xuyên được tăng cường không chỉ ở tại công ty mà còn với các chi nhánh trực thuộc. Việc chi tiêu được công khai minh bạch, tiết kiệm, đảm bảo theo qui định của pháp luật và doanh nghiệp niêm yết trên sàn.

Đào tạo về quản trị công ty:

- Trong năm 2021, Các thành viên HĐQT tham dự Sự kiện Công bố kết quả Khảo sát về thù lao, lương và thưởng cho Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành năm 2020 do VIOD tổ chức ngày 21/01/2021. Hội thảo trực tuyến về doanh nghiệp kiên cường vượt qua đại dịch.

- Tham dự các buổi tập huấn, hội thảo trực tuyến do Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM tổ chức

4.4 Kế hoạch quản trị và định hướng phát triển

Năm 2022 được nhận định là năm mà nền kinh tế sẽ hồi phục mạnh mẽ sau những tác động của đại dịch, vì thế sẽ mở ra nhiều cơ hội cho những doanh nghiệp biết tận dụng, nắm bắt thời cơ. Với quyết tâm và nỗ lực cao, HĐQT sẽ tiếp tục phát huy vai trò quản trị trong năm 2021, tiếp tục “chèo lái” để hoàn thành trọng trách mà các cổ đông đã tín nhiệm giao cho, đó là đưa BIWASE phát triển BỀN VỮNG trong tương lai. HĐQT sẽ tiếp tục đề ra các quyết sách, chiến thuật phù hợp với tình hình mới trong điều hành sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch kế hoạch đầu tư, phát triển, đảm bảo việc cung cấp nước sạch tại các tỉnh

mà BIWASE tham gia đầu tư như: Đồng Nai, Bình Phước; đảm bảo cấp nước an toàn, an toàn môi trường, giảm thất thoát nước. Các giải pháp cần tập trung chỉ đạo thực hiện như sau:

1. Về điều hành quản lý sản xuất

- 1.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, quản lý của HĐQT, trách nhiệm điều hành của Ban Giám đốc Công ty và của lãnh đạo các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc ;
- 1.2. Tăng cường nghiên cứu, tìm kiếm các nguồn vốn với lãi suất phù hợp để thực hiện dự án cấp nước; đầu tư hệ thống cấp nước ở những tỉnh/khu vực có điều kiện thuận lợi, có tiềm năng phát triển, góp phần mang nguồn nước sạch đến mọi người dân;
- 1.3. Nghiên cứu, tìm kiếm thị trường cho sản phẩm phân bón và tái chế; tìm tòi các giải pháp, công nghệ mới, hiện đại để ứng dụng trong hoạt động SXKD, tăng cường khả năng xử lý nước cấp, nước thải, rác thải nhằm đem lại hiệu quả cao cho công ty và cho xã hội;
- 1.4. Nghiên cứu các giải pháp kinh doanh, tăng năng lực, chất lượng dịch vụ để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng;
- 1.5. Tiếp tục đào tạo cho thành viên HĐQT mới (nếu có), Ban kiểm soát, Ban lãnh đạo của Công ty theo các chương trình đào tạo của VIOD hay các đơn vị đào tạo khác để hoàn thiện kiến thức quản trị, kiến thức chuyên môn như các nước tiên tiến và theo chuẩn quốc tế;
 - Tăng cường công tác nhân sự, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng hiệu quả kinh doanh và lực lượng kế thừa;
 - Tăng cường ứng dụng công nghệ trong SXKD và dịch vụ bán hàng, dịch vụ khách hàng để thích ứng với tình hình mới của đại dịch Covid 19;
 - Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc phục vụ để khách hàng luôn đạt sự hài lòng về chất lượng dịch vụ, đảm bảo tính an toàn, chất lượng của sản phẩm cung cấp, đảm bảo vấn đề môi trường để không chỉ BIWASE mà tỉnh Bình Dương luôn tự hào về năng lực kinh nghiệm hạ tầng kỹ thuật của tỉnh, nhằm mạnh dạn mời gọi, thu hút đầu tư nhiều hơn nữa.

2. Về mục tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, đề ra:

- + Doanh thu: tăng trưởng $\geq 10\%$ thực hiện năm 2021 (Khoảng 3.850 tỷ đồng)
- + Lợi nhuận sau thuế: ≥ 750 tỷ đồng.
- + Cổ tức mong đợi: $\geq 13\%$ vốn điều lệ.

3. Về dịch vụ cấp nước

- Tổ chức triển khai đầu tư mở rộng, nâng công suất các nhà máy nước, đảm bảo cấp đủ nước trong mọi tình huống trong chiến lược ngắn hạn cũng như dài hạn;
- Đảm bảo dịch vụ cấp nước an toàn; thái độ phục vụ khách hàng thân thiện và có hình thức linh hoạt trong kinh doanh để thích ứng với tình hình dịch bệnh.

4. Về dịch vụ xử lý chất thải

- Một số nội dung cụ thể như Tổng Giám đốc đã trình bày và xa hơn nữa là

- nghiên cứu đầu tư mở rộng thị trường ở những nơi có tính chiến lược;
- Mở rộng tăng công suất xử lý rác thải, đầu tư về điện tái tạo từ lò đốt rác.
- Nghiên cứu tìm giải pháp đầu ra cho sản phẩm tái chế, nhất là phân bón Con Voi Bình Dương, góp phần hỗ trợ nông dân sản xuất nông sản hữu cơ theo chủ trương của chính phủ: Nông Sản Sạch. Sản phẩm đầu vào phải có hiệu quả, bảo đảm cân đối nguồn thu-chi và có tích lũy.

5. Về dịch vụ thu gom, xử lý nước thải

- Tiếp tục triển khai, tăng cường công tác đầu nối khách hàng đối với nước thải.
- Hoàn thiện đơn giá xử lý nước thải để được phê duyệt và áp dụng đơn giá mới.
- Tăng cường công tác quản lý tài sản, duy tu để hoạt động hiệu quả, góp phần bảo vệ môi trường nước

6. Về công tác chống thất thoát nước, quản lý kỹ thuật vật tư, thiết kế mạng lưới

- Tiếp tục nâng cao kiến thức công tác chống thất thoát nước bằng các giải pháp, công nghệ tiên tiến;
- Duy trì tỷ lệ thất thoát nước ở mức hiện tại hoặc thấp hơn;
- Quản lý tốt chất lượng vật tư đưa vào sử dụng và quản lý thiết kế, thi công chặt chẽ để không phát sinh thất thoát thêm.

7. Về công tác quản lý tài sản

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản lý tài sản, nhất là tài sản chìm dưới đất, tổ chức quản lý tài sản thuộc hệ thống thu gom xử lý nước thải và mạng lưới cấp nước;

8. Về tổ chức bộ máy

- Kiện toàn bộ máy quản lý, điều hành; nâng cao năng lực lãnh đạo và chuyên môn cho cán bộ lãnh đạo thông qua việc bồi dưỡng, khóa đào tạo tại công ty và ngoài công ty;
- Chú trọng công tác bồi dưỡng nhân sự, đào tạo, huấn luyện, nâng cao tay nghề cho CB CNV Công ty; nâng cao năng suất lao động, tăng thu nhập cho CB CNV;
- Chuẩn bị đội ngũ kế thừa có năng lực để có thể đảm nhận công việc khi cần thiết, đảm bảo hoạt động của công ty được ổn định xuyên suốt.

9. Về triển khai thực hiện các dự án

- Tập trung năng lực thực hiện hồ sơ pháp lý cho dự án Xa lộ Nước Long Thành-tỉnh Đồng Nai;
- Thực hiện dự án cấp nước cho KCN Becamex VSIP Bình Định;
- Đưa nước về hỗ trợ các vùng nông thôn nơi mà chất lượng nước chưa đạt chuẩn của Bộ Y tế;
- Thực hiện đúng/vượt tiến độ các dự án Công ty làm Chủ đầu tư;
- Tiếp tục triển khai công việc theo nội dung hợp tác với tập đoàn JFE;
- Có chiến lược huy động các nguồn vốn phù hợp như: vốn ODA ít điều kiện của ADB (không qua bảo lãnh của Chính phủ), ngân hàng Thế Giới (WB), tổ chức tài chính DEG của Đức, Quỹ Đầu tư-Phát triển, Quỹ Bảo vệ Môi

trường, các ngân hàng có lãi suất cho vay thấp và trong CBCNV, cổ đông hiện hữu của Công ty để thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh về cấp nước, rác thải và đầu tư tài chính.

*** Các tiểu ban phụ trách công tác tham mưu cho HĐQT quản trị doanh nghiệp.**

+ Tiểu Ban công bố thông tin.

Tiểu Ban công bố thông tin hoạt động đúng trách nhiệm, kịp thời công bố thông tin theo đúng quy định của Luật chứng khoán.

+ Tiểu ban quản lý rủi ro.

Tổ quản lý rủi ro cũng đã xây dựng quy chế, kịch bản về các rủi ro để tham mưu ban điều hành thực hiện tốt chức năng quản lý của mình. Tham mưu, cảnh báo cho lãnh đạo các rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra trong quá trình hoạt động, đầu tư cũng như đánh giá, nhận xét về những dự án đầu tư mới.

+ Tiểu Ban đầu tư phát triển.

Hoạch định chiến lược phát triển, đánh giá kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh và đề xuất thay đổi về chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Tiểu Ban tài chính

Tham mưu cho HĐQT trong việc tìm kiếm nguồn tái chính phù hợp, quản lý tài chính của doanh nghiệp sao cho hiệu quả.

+ Tiểu ban nhân sự.

Tham mưu cho Hội đồng thành viên về quy mô và cơ cấu Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc... phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của doanh nghiệp;

- Tham mưu cho Hội đồng thành viên xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh liên quan đến các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc (Giám đốc) theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức.

- Nghiên cứu, tham mưu quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với người điều hành, cán bộ, nhân viên của tổ chức.

+ Tiểu ban lương thưởng.

Soạn thảo, tham mưu, đề xuất cho hội đồng quản trị trong việc xây dựng, thực hiện chính sách tiền lương, thưởng và các lợi ích khác tại doanh nghiệp

+ Tiểu Ban kiểm toán nội bộ.

Tiểu ban kiểm toán nội bộ trong kỳ cũng đã thực hiện một số nghiệp vụ như kiểm tra tình hình hoạt động, tình hình thu chi, ... của các chi nhánh trực thuộc công ty.

+ Tiểu Ban quan hệ nhà đầu tư, chứng khoán và cổ đông

Tiểu Ban quan hệ nhà đầu tư IR- nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư những thông tin chính xác về doanh nghiệp. Điều này giúp các nhà đầu tư tư nhân và tổ chức đưa ra quyết định sáng suốt về việc có nên đầu tư vào doanh nghiệp.

Chứng khoán và cổ đông: Hỗ trợ cho các cổ đông có nhu cầu khi giao dịch chứng khoán, Tổ chức buổi gặp gỡ tiếp xúc doanh nghiệp với các cổ đông, các nhà đầu tư, phản hồi các thông tin cho các cổ đông.

+ Tiểu Ban Pháp chế

Ban pháp chế doanh nghiệp đã triển khai hoạt động theo quy chế tổ chức và hoạt động pháp chế của doanh nghiệp đã được ban hành. Chức năng kiểm tra, rà soát sự phù hợp tính pháp lý của doanh nghiệp.

*** Đánh giá hoạt động của TV HĐQT độc lập:**

Các thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT cũng như theo sát và phối hợp chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện đạt nhiều nội dung kế hoạch đề ra.



V. BAN KIỂM SOÁT & BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

- 5.1 Báo cáo của Ban kiểm soát
- 5.2 Đánh giá đối với kết quả hoạt động năm 2021
- 5.3 Báo cáo tài chính 2021.
- 5.4 Ý kiến kiểm toán Báo cáo tài chính.



5.1 Báo cáo của Ban kiểm soát

5.1.1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Dương Anh Thư	Trưởng ban	Trúng cử từ 22/09/2016	Cử nhân Kinh tế
2	Ông Nguyễn Đức Bảo	Thành viên	Trúng cử từ 20/03/2018	Thạc sĩ TC-KT
3	Bà Nguyễn Kim Liên	Thành viên	Trúng cử từ 17/03/2020	Cử nhân Kinh tế

5.1.2 Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Dương Anh Thư	4/4	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Đức Bảo	4/4	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Kim Liên	3/4	75%	100%	Lý do cá nhân

5.1.2 Hoạt động của Ban kiểm soát đã thực hiện năm 2021:

Kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện theo Điều lệ hoạt động của Công ty, các quy chế hoạt động của doanh nghiệp, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT công ty ban hành.

- Kiểm tra công tác pháp lý doanh nghiệp: ngoài việc cập nhật điều chỉnh điều lệ hoạt động của doanh nghiệp, quy chế quản trị, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế ban kiểm soát,... cho phù hợp với quy định mới. Ngoài ra, ban kiểm soát cũng thực hiện soạn thảo, hoàn thiện và ban hành các văn bản như: quy chế Quản lý rủi ro, Quy chế tổ chức và hoạt động pháp chế của doanh nghiệp, Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử văn hóa doanh nghiệp, Quy chế kiểm toán nội bộ để phục vụ tốt hơn công tác quản trị doanh nghiệp BWE.

- Kiểm tra, kiểm soát các hồ sơ pháp lý giúp HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các chi nhánh thực hiện hiệu quả công việc và đúng quy định cũng như nỗ lực thực hiện đạt được các chỉ tiêu được giao năm 2021.

- Kiểm tra tính pháp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác tổ chức kế

toán, Kiểm tra các số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh, các báo cáo tài chính quý, 1/2 và năm 2021 của Công ty để đảm bảo sự phù hợp trong công tác kế toán, quản trị tài chính của doanh nghiệp.

- Theo dõi việc tổng hợp, cân đối nguồn vốn đầu tư trung, dài hạn của BIWASE để ban điều hành thuận tiện trong chỉ đạo, thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) 2021 tăng thêm 5.420.000 cổ phần, vốn điều lệ hiện tại của doanh nghiệp đạt 1.929,2 tỷ đồng.
- Thực hiện tổ chức các buổi gặp gỡ giữa doanh nghiệp và các nhà đầu tư, các cổ đông trong năm cũng như giải đáp ý kiến của các cổ đông, các nhà đầu tư quan tâm đến BIWASE.
- Tham gia công tác quản lý rủi ro về hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, chính sách và tài chính công ty để có thể cảnh báo rủi ro giúp Ban điều hành hoạt động hiệu quả cao hơn.
- Thực hiện công bố thông tin theo quy định phù hợp với yêu cầu đối với công ty đại chúng với quy mô lớn.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và các công việc khác.

5.1.3 Nội dung & kết quả các cuộc họp BKS:

Phân công Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Phối hợp kiểm toán nội bộ, thực hiện kiểm tra, kiểm soát công tác sử dụng nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, vật tư sử dụng, công tác quản lý, sử dụng tiền mặt, tài sản tại các chi nhánh được hiệu quả, đúng mục đích. Thực hiện công tác kiểm toán năng lượng, công tác quản lý các khoản nợ phải thu, phải trả và các hoạt động khác của các chi nhánh trực thuộc công ty, các công ty con.

Kiểm tra, kiểm soát trình tự, pháp lý và hiệu quả thực hiện công tác đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất, kinh doanh của công ty.

Phân công thực hiện Báo cáo đánh giá rủi ro cho HĐQT trong đầu tư một số dự án đầu tư mới.

Giám sát, thực hiện công tác pháp lý, công bố thông tin phù hợp với hình thức của công ty đại chúng quy mô lớn.

Giám sát HĐQT, Ban điều hành thực hiện công tác quản trị công ty cũng như việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

5.2 Đánh giá BKS đối với kết quả hoạt động năm 2021

* Bảng tổng hợp khối lượng nước tiêu thụ năm 2021 theo mục đích sử dụng

Stt	Mục đích sử dụng	Sản lượng tiêu thụ				So sánh cùng kỳ	
		NĂM 2021 (m ³)	Chiếm tỷ lệ (%)	NĂM 2020 (m ³)	Chiếm tỷ lệ (%)	+/- (m ³)	%
1	Sinh hoạt	77.822.600	45%	73.667.954	44%	4.154.646	5,64%

2	Sản xuất	91.161.832	52%	87.138.084	53%	4.023.748	4,6%
3	Khác (KD,HCSN,...)	5.107.492	3%	4.592.071	3%	515.421	11,2%
Tổng cộng		174.091.924	100%	165.398.109	100%	8.693.815	5,26%

* Trong đó doanh thu – chi phí – lợi nhuận thực hiện năm 2021 chi tiết tại các lĩnh vực hoạt động chính của công ty, cụ thể như sau:

S T T	LĨNH VỰC	DOANH THU (Tỷ đồng)						CHI PHÍ (Tỷ đồng)				LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)			
		Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	% So với TH 2020	% So với KH 2021	Chiếm Tỷ lệ (%)	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	% So với 2020	Chiếm Tỷ lệ (%)	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	%So với TH 2020	Chiếm Tỷ lệ (%)
1	Cấp nước	2.074	1,898	2,114	109	98	58	1.474	1.379	107	54	600	476	126	72
2	Rác thải	835	736	810	113	103	23	773	598	129	28	62	68	91	7
3	Nước Thải	74	130	153	57	48	2	77	114	68	3	-3	13	-23	0
4	Khác	587	570	483	103	122	16	409	477	86	15	178	30	593	21
		3.570	3.334	3.560	107	100	100	2.733	2.568	106	100	837	587	143	100

Nhận xét:

Kết quả tổng doanh thu bao gồm doanh thu nội bộ thực hiện năm 2021 đạt **3.570** tỷ đồng và tổng lãi gộp **837** tỷ đồng, trong đó lĩnh vực cấp nước chiếm đa số với doanh thu chiếm 58%, lãi gộp chiếm 72% và tỷ lệ lãi gộp/doanh thu đạt 29% tổng doanh thu, kể đến là lĩnh vực Xử lý chất thải chiếm 23% doanh thu và hoạt động khác 16% tổng doanh thu. Nguyên nhân lĩnh vực cấp nước hoạt động có hiệu quả cao vì là lĩnh vực hoạt động chính của BIWASE, công ty chú trọng đầu tư mở rộng nâng công suất cấp nước kịp thời, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước và giảm tỷ lệ thất thoát nước đến mức tối đa có thể với tỷ lệ thất thoát nước đạt 2021.

Tình hình tạm ứng chi trả cổ tức cổ phiếu BWE của năm 2021 bằng tiền mặt sẽ được thực hiện trong tháng 4/2022 theo danh sách cổ đông chốt quyền ngày 4/1/2022 với mức cổ tức chi trả đạt **12%** vốn điều lệ hiện tại là 1.929,2 tỷ đồng, tương đương 231,504 tỷ đồng (**1.200đồng/cp**).

Tình hình đầu tư tài chính của BIWASE Trong kỳ, BIWASE đầu tư gia tăng tỷ lệ sở hữu tại 2 doanh nghiệp, cụ thể như:

- Nhận chuyển nhượng 5.634.738 cổ phần tại công ty Cổ phần cấp nước Gia Tân

(GIWACO) với giá trị 69,84 tỷ đồng theo phương thức giao dịch thỏa thuận. Để thuận tiện việc chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh tại công ty Cổ phần cấp nước Gia Tân - GIWACO (BWE chiếm tỷ lệ >32% vốn điều lệ), Công ty BIWASE có 2 thành viên HĐQT BWE tham gia HĐQT GIWACO (2/5), trong đó ông Nguyễn Văn Thiên là Chủ tịch HĐQT GIWACO và 1 thành viên tham gia Trưởng ban kiểm soát GIWACO (bà Nguyễn Thanh Thảo – PTKT CNCN Dĩ An). Hiện ban điều hành GIWACO đang nỗ lực triển khai đầu tư mở rộng hệ thống cấp nước của Gia Tân để tăng khối lượng nước tiêu thụ, tăng cường hiệu quả hoạt động và góp phần gia tăng giá trị doanh nghiệp cho GIWACO cũng như BIWASE.

- Nhận chuyển nhượng 141.000 cổ phần tại Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (SNZ) theo phương thức khớp lệnh trên sàn với giá trị 4,92 tỷ đồng, tỷ lệ biểu quyết của công ty tại Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (SNZ): 0,04%.

Ngoài ra, các khoản đầu tư trong năm 2021 của BWE tại Công ty cổ phần Xây Lắp - Điện BIWASE, Công ty CP ĐT XD Chánh Phú Hòa và Công ty CP cấp nước Đồng Nai (DNW) với tổng giá trị đầu tư 132,55 tỷ đồng để đảm bảo giữ nguyên tỷ lệ sở hữu cổ phần tại các doanh nghiệp này.

Bảng tổng hợp một số chỉ số hoạt động của BIWASE năm 2021:

ST T	CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	ĐVT	Thời điểm		So với năm trước
			31/12/2020	31/12/2021	
I	Chỉ số về khả năng sinh lời				
1	- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu ROS	Lần	0,17	0,23	0,06
2	- Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu ROE	Lần	0,16	0,19	0,03
3	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản ROA	Lần	0,06	0,08	0,02
II	Chỉ số về năng lực hoạt động				
10	- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	Lần	0,38	0,36	-0,02
11	- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng /cp	2.810	3.820	1.011
12	- Chỉ số P/E	Lần	12,03	11,23	-0,8
13	- Lợi nhuận biên từ hoạt động kinh doanh	Lần	0,17	0,22	0,05

Nhận xét:

+ **Tỷ suất lợi sau thuế trên doanh thu (ROS)** năm 2021 đạt **23%**. Tăng 6% so với năm 2019 (17%) và Tỷ lệ này rất cao so với tỷ suất lợi nhuận nhà nước quy định khi xây dựng phương án giá nước là 5%.

+ **Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)** năm 2021: **19%**, Tăng 3% so với năm 2020 (16%) và **Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)** năm

2021: **8%**, tăng 2% so với năm 2020 (6%) do tăng trưởng mạnh của Lợi nhuận sau thuế năm 2021.

Như vậy, các chỉ số ROS, ROE, ROA đạt được năm 2020 cho thấy hiệu quả hoạt động công ty theo đánh giá đạt khá cao so với các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành.

Các chỉ số tài chính BIWASE năm 2021

Bảng tổng hợp một số chỉ số tài chính của BIWASE năm 2021: ĐVT Lần

ST T	CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	Thời điểm		So với Năm trước
		31/12/2020	31/12/2021	
I	Chỉ số khả năng thanh toán			
1	- Hệ số thanh toán hiện hành	1,21	1,34	0,12
2	- Hệ số thanh toán nhanh	0,87	0,99	0,12
3	- Hệ số thanh toán tiền mặt	0,34	0,22	-0,12
II	Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
4	- Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,60	0,57	-0,02
5	- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	1,47	1,34	-0,13
6	- Hệ số Vốn CSH / Tổng tài sản	0,40	0,43	0,02
7	- Hệ số nợ phải trả / EBIIDA	4,04	3,44	-0,60

Nhận xét:

+ Nhìn chung, các chỉ số về khả năng thanh toán nợ của BIWASE năm 2021 khá cao và tăng tốt hơn so với năm 2020 cho thấy việc đảm bảo đủ khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp.

+ Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn: của công ty năm 2021 cũng đạt tốt hơn, giảm hơn so với năm 2020 và nằm trong giới hạn cho phép chung cũng như đáp ứng tốt các cam kết tại các thỏa thuận vay vốn.



5.3 Báo cáo tài chính năm 2021

BẢNG KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 (tóm tắt)

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021	Mức tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
		(Tỷ VND)	(Tỷ VND)	(+/-)	(%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.074,31	3.210,84	136,53	4%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		16,42	16,42	
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.074,31	3.194,42	120,11	4%
11	Giá vốn hàng bán	1.833,53	1.887,72	54,19	3%
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.240,77	1.306,70	65,93	5%
21	Doanh thu hoạt động tài chính	43,059	109,92	66,86	155%
22	Chi phí tài chính	219,823	96,817	-123,01	-56%
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	155,32	154,653	-0,67	0%
25	Chi phí bán hàng	354,965	324,572	-30,39	-9%
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	127,328	138,856	11,53	9%
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	581,72	856,38	274,66	47%
31	Thu nhập khác	38,515	43,68	5,17	13%
32	Chi phí khác	32,83	62,859	30,03	91%
40	Lợi nhuận khác	5,685	-19,179	-24,86	-437%
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	587,40	837,20	249,80	43%
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	60,593	100,406	39,81	66%
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	526,81	736,79	209,98	40%

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2021 (tóm tắt)

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm 2020	Năm 2021	Mức tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
		(VND)	(VND)	(+/-)	(%)
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	2.458,33	2.611,40	153,07	6%
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	681,92	432,26	-249,66	-37%
120	Đầu tư tài chính ngắn hạn	336,60	595,50	258,90	77%
130	Các khoản phải thu ngắn hạn	746,57	911,49	164,92	22%
140	Hàng tồn kho	612,93	642,16	29,23	5%
150	Tài sản ngắn hạn khác	80,31	29,99	-50,32	-63%
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN	5.716,44	6.265,81	549,37	10%
210	I. Các khoản phải thu dài hạn	978,34	964,65	-13,70	-1%
220	II. Tài sản cố định	2.628,62	3.159,18	530,56	20%
221	Tài sản cố định hữu hình	2.545,84	3.053,29	507,45	20%
227	Tài sản cố định vô hình	82,79	105,89	23,11	28%
240	III. Tài sản dở dang dài hạn	1.360,49	1.136,84	-223,65	-16%
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.360,49	1.136,84	-223,65	-16%
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	687,88	948,23	260,35	38%
260	V. Tài sản dài hạn khác	61,11	56,91	-4,19	-7%
270	<u>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</u>	<u>8.174,77</u>	<u>8.877,21</u>	702,44	9%
300	C. NỢ PHẢI TRẢ	4.871,05	5.086,97	215,92	4%
310	Nợ ngắn hạn	2.024,03	1.953,18	-70,85	-4%
330	Nợ dài hạn	2.847,03	3.133,79	286,76	10%
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	3.303,72	3.790,24	486,52	15%
410	I. Vốn chủ sở hữu	3.303,72	3.790,24	486,52	15%
411	Vốn góp của chủ sở hữu	1.875,00	1.929,20	54,20	3%

412	Thặng dư vốn cổ phần	588,94	621,34	32,40	6%
418	Quỹ đầu tư phát triển	440,16	624,54	184,38	42%
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	301,81	517,35	215,54	71%
422	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	97,82	97,82	0,00	0%
430	II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác				
440	<u>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</u>	<u>8.174,77</u>	<u>8.877,21</u>	702,44	9%

5.4 Báo cáo tài chính được kiểm toán

Theo báo cáo kiểm toán độc lập số 030322.001/BCTC.KT1 lập ngày 03/03/2022: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Chi tiết Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính tổng hợp của công ty cổ phần nước môi trường Bình Dương đã được công bố thông tin trên website www.biwase.com.vn, chuyên mục Quan hệ cổ đông.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

